

## Tin mừng theo Mác

<sup>1</sup> Đầu Tin Lành của Đức Chúa Jêsus Christ, là Con Đức Chúa Trời. <sup>2</sup> Như đã chép trong sách tiên tri Ê-sai rằng: Này, ta sai sứ ta đến trước mặt ngươi, Người sẽ dọn đường cho ngươi. <sup>3</sup> Có tiếng kêu trong đồng vắng rằng: Hãy dọn đường Chúa, Ban bằng các nẻo Ngài; <sup>4</sup> Giăng đã tới, trong đồng vắng vừa làm vừa giăng phép báp-tem ăn năn, cho được tha tội. <sup>5</sup> Cả xứ Giu-đê và hết thầy dân sự thành Giê-ru-sa-lem đều đến cùng người, xưng tội mình và chịu người làm phép báp-tem dưới sông Giô-đanh. <sup>6</sup> Giăng mặc áo lông lạc đà, buộc dây lưng da ngang hông; ăn những châu chấu và mật ong rừng. <sup>7</sup> Người giăng dạy rằng: Có Đáng quyền phép hơn ta đến sau ta; ta không đáng cúi xuống mở dây giày Ngài. <sup>8</sup> Ta làm phép báp-tem cho các người bằng nước; nhưng Ngài sẽ làm phép báp-tem cho các người bằng Đức Thánh Linh. <sup>9</sup> Và, trong những ngày đó, Đức Chúa Jêsus đến từ Na-xa-rét là thành xứ Ga-li-lê, và chịu Giăng làm phép báp-tem dưới sông Giô-đanh. <sup>10</sup> Vừa khi lên khỏi nước, Ngài thấy các tầng trời mở ra, và Đức Thánh Linh ngự xuống trên mình Ngài như chim bồ câu. <sup>11</sup> Lại có tiếng từ trên trời phán rằng: Ngươi là Con yêu dấu của ta, đẹp lòng ta mọi đường. <sup>12</sup> Tức thì Đức Thánh Linh giục Ngài đến

nơi đồng vắng. <sup>13</sup> Ngài ở nơi đồng vắng chịu quỷ Sa-tan cám dỗ bốn mươi ngày, ở chung với thú rừng, và có thiên sứ hầu việc Ngài. <sup>14</sup> Sau khi Giăng bị tù, Đức Chúa Jêsus đến xứ Ga-li-lê, giảng Tin Lành của Đức Chúa Trời, <sup>15</sup> mà rằng: “K” đã trọn, nước Đức Chúa Trời đã đến gần; các người hãy ăn năn và tin đạo Tin Lành. <sup>16</sup> Ngài đi dọc theo mé biển Ga-li-lê, thấy Si-môn với Anh-rê, em người, đang thả lưới dưới biển; vì hai người vốn làm nghề chài. <sup>17</sup> Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng họ rằng: Hãy theo ta, và ta sẽ khiến các người trở nên tay đánh lưới người. <sup>18</sup> Tức thì hai người bỏ chài lưới mà theo Ngài. <sup>19</sup> Đi một đôi xa xa, Ngài thấy Gia-cơ, con Xê-bê-đê, với em là Giăng, đang vá lưới trong thuyền. <sup>20</sup> Ngài liền kêu hai người; thì họ để Xê-bê-đê, cha mình, ở lại trong thuyền với mấy người làm thuê, mà theo Ngài. <sup>21</sup> Kế đó, đi đến thành Ca-bê-na-um; nhằm ngày Sa-bát, tức thì Đức Chúa Jêsus vào nhà hội, khởi dạy dỗ tại đó. <sup>22</sup> Chúng đều cảm động về sự dạy dỗ của Ngài, vì Ngài dạy như có quyền phép, chớ chẳng phải như các thầy thông giáo đâu. <sup>23</sup> Và, cũng một lúc ấy, trong nhà hội có người bị tà ma ám, <sup>24</sup> kêu lên rằng: Hỡi Jêsus, người Na-xa-rét, chúng tôi với Ngài có sự gì chẳng? Ngài đến để diệt chúng tôi sao? Tôi biết Ngài là ai: là Đấng Thánh của Đức Chúa Trời. <sup>25</sup> Nhưng Đức Chúa Jêsus nghiêm trách nó rằng: Hãy nín đi, ra khỏi người này. <sup>26</sup> Tà ma bèn vật mạnh người ấy, cất tiếng kêu lớn, và ra khỏi người. <sup>27</sup> Ai nấy đều lấy làm lạ, đến nỗi hỏi nhau rằng: Cái gì

vậy? Sự dạy mới sao! Người này lấy quyền phép sai khiến đến tà ma, mà nó cũng phải vâng lời!

<sup>28</sup> Danh tiếng Đức Chúa Jêsus tức thì đồn ra khắp cả miền xung quanh xứ Ga-li-lê. <sup>29</sup> Vừa ở nhà hội ra, Chúa và môn đồ đi với Gia-cơ cùng Giăng vào nhà Si-môn và Anh-rê. <sup>30</sup> Vả, bà gia Si-môn đang nằm trên giường, đau rét; tức thì chúng thưa với Ngài về chuyện người. <sup>31</sup> Ngài bèn lại gần, cầm tay người đỡ dậy; bệnh rét dứt đi, và người bắt tay hầu hạ. <sup>32</sup> Đến chiều, mặt trời đã lặn, người ta đem mọi kẻ bệnh và kẻ bị quỷ ám đến cùng Ngài. <sup>33</sup> Cả thành nhóm lại trước cửa. <sup>34</sup> Ngài chữa lành nhiều kẻ đau các thứ bệnh, và đuổi nhiều quỷ, chẳng cho phép các quỷ nói ra, vì chúng nó biết Ngài. <sup>35</sup> Sáng hôm sau trời còn mờ mờ, Ngài chờ dậy, bước ra, đi vào nơi vắng vẻ, và cầu nguyện tại đó. <sup>36</sup> Si-môn cùng đồng bạn đi tìm Ngài. <sup>37</sup> Khi kiếm được thì thưa rằng: Hết thầy đang tìm thầy. <sup>38</sup> Ngài phán: Chúng ta hãy đi nơi khác, trong những làng xung quanh đây, để ta cũng giảng đạo ở đó nữa; vì ấy là cốt tại việc đó mà ta đã đến. <sup>39</sup> Ngài trải khắp xứ Ga-li-lê, giảng dạy trong các nhà hội và đuổi quỷ. <sup>40</sup> Có một người phung đến cùng Ngài, quì xuống cầu xin rằng: Nếu Chúa khứng, có thể khiến tôi sạch được. <sup>41</sup> Đức Chúa Jêsus động lòng thương xót, giơ tay sờ người, mà phán rằng: Ta khứng, hãy sạch đi. <sup>42</sup> Liên khi đó, phung lặn mất, người trở nên sạch. <sup>43</sup> Tức thì Đức Chúa Jêsus cho người ra, lấy giọng nghiêm phán rằng: <sup>44</sup> Hãy giữ chớ tỏ điều đó cùng ai; song khá đi tỏ mình cùng

thầy tế lễ, và vì người được sạch, hãy dâng của lễ theo như Môi-se dạy, để điều đó làm chứng cho họ. <sup>45</sup> Nhưng người ấy đi, đồn việc đó ra, tới đâu cũng thuật chuyện, đến nỗi Chúa Giê-xu không vào thành cách rõ ràng được nữa; song Ngài ở ngoài, tại nơi vắng vẻ; và người ta từ bốn phương đều đến cùng Ngài.

## 2

<sup>1</sup> Khởi một vài ngày, Đức Chúa Jê-sus trở vào thành Ca-bê-na-um, và chúng nghe nói Ngài ở trong nhà. <sup>2</sup> Họ họp lại tại đó đông lắm, đến nỗi trước cửa cũng không còn chỗ trống; Ngài giảng đạo cho họ nghe. <sup>3</sup> Bấy giờ có mấy kẻ đem tới cho Ngài một người đau bại, có bốn người khiêng. <sup>4</sup> Nhưng, vì đông người, không lại gần Ngài được, nên dỡ mái nhà ngay chỗ Ngài ngồi, rồi do lỗ đó dùng giường người bại nằm xuống. <sup>5</sup> Đức Chúa Jê-sus thấy đức tin họ, bèn phán cùng kẻ bại rằng: Hỡi con ta, tội lỗi ngươi đã được tha. <sup>6</sup> Vả, có mấy thầy thông giáo ngồi đó, nghĩ thầm rằng: <sup>7</sup> Sao người này nói như vậy? Người nói phạm thượng đó! Ngoài một mình Đức Chúa Trời, còn có ai tha tội được chẳng? <sup>8</sup> Đức Chúa Jê-sus trong trí đã hiểu họ tự nghĩ như vậy, tức thì phán rằng: Sao các người bàn luận trong lòng thế ấy? <sup>9</sup> Nay bảo kẻ bại rằng: Tội ngươi đã được tha; hay là bảo người rằng: Hãy đứng dậy vác giường mà đi; hai điều ấy điều nào dễ hơn? <sup>10</sup> Vả, để cho các người biết Con người ở thế gian có quyền tha tội, thì Ngài phán cùng kẻ bại rằng:

11 Ta biểu người, hãy đứng dậy, vác giường đi về nhà. 12 Kẻ bại đứng dậy, tức thì vác giường đi ra trước mặt thiên hạ; đến nỗi ai nấy đều lấy làm lạ, ngợi khen Đức Chúa Trời, mà rằng: Chúng tôi chưa hề thấy việc thể này. 13 Bấy giờ, Đức Chúa Jê-sus trở lại về phía mé biển; cả dân chúng đến cùng Ngài, rồi Ngài dạy dỗ họ. 14 Ngài vừa đi qua thấy Lê-vi, con A-phê, đang ngồi tại sở thu thuế, thì phán cùng người rằng: Hãy theo ta. Người đứng dậy theo Ngài. 15 Đức Chúa Jê-sus đang ngồi ăn tại nhà Lê-vi, có nhiều người thu thuế và kẻ có tội đồng bàn với Ngài và môn đồ Ngài; vì trong bọn đó có nhiều kẻ theo Ngài rồi. 16 Các thầy thông giáo thuộc phe người Pha-ri-si thấy Ngài ăn với bọn thu thuế và kẻ phạm tội, thì nói với môn đồ Ngài rằng: Người cùng ăn với kẻ thu thuế và kẻ có tội sao! 17 Đức Chúa Jê-sus nghe vậy, bèn phán cùng họ rằng: Chẳng phải kẻ mạnh khỏe cần thầy thuốc đâu, nhưng là kẻ có bệnh; ta chẳng phải đến gọi người công bình, nhưng gọi kẻ có tội. 18 Vả, môn đồ của Giăng và người Pha-ri-si đều kiêng ăn. Có người đến thưa cùng Đức Chúa Jê-sus rằng: Bởi cớ nào môn đồ của Giăng và môn đồ của người Pha-ri-si đều kiêng ăn, còn môn đồ của thầy không kiêng ăn? 19 Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Bạn hữu của chàng rể có kiêng ăn được trong khi chàng rể còn ở cùng mình chẳng? Hễ chàng rể còn ở với họ đến chừng nào, thì họ không thể kiêng ăn được đến chừng nấy. 20 Song tới k' chàng rể phải đem đi khỏi họ, trong ngày đó họ sẽ kiêng ăn.

<sup>21</sup> Không ai vá miếng nỉ mới vào cái áo cũ; nếu vậy thì miếng nỉ mới chẳng rách áo cũ, mà đàng rách càng xấu thêm. <sup>22</sup> Cũng không ai đổ rượu mới vào bầu da cũ; nếu vậy, rượu làm vỡ bầu, rượu mất và bầu cũng chẳng còn. <sup>23</sup> Nhằm ngày Sa-bát, Đức Chúa Jê-sus đi qua đồng lúa mì; đang đi đường, môn đồ Ngài bứt bông lúa mì. <sup>24</sup> Các người Pha-ri-si bèn nói cùng Ngài rằng: Coi kìa, sao môn đồ thầy làm điều không nên làm trong ngày Sa-bát? <sup>25</sup> Ngài đáp rằng: Các người chưa đọc đến sự vua Đa-vít làm trong khi vua cùng những người đi theo bị túng đói hay sao? <sup>26</sup> Thế nào trong đời A-bi-tha làm thầy cả thượng phẩm, vua ấy vào đền Đức Chúa Trời, ăn bánh bày ra, lại cũng cho những người đi theo ăn nữa, dầu bánh ấy chỉ những thầy tế lễ mới được phép ăn thôi? <sup>27</sup> Đoạn, Ngài lại phán: Vì loài người mà lập ngày Sa-bát, chớ chẳng phải vì ngày Sa-bát mà dựng nên loài người. <sup>28</sup> Vậy thì Con người cũng làm chủ ngày Sa-bát.

### 3

<sup>1</sup> Lần khác, Đức Chúa Jê-sus vào nhà hội, ở đó có một người nam teo bàn tay. <sup>2</sup> Chúng rình xem thử Ngài có chữa người đó trong ngày Sa-bát chẳng, đặng cáo Ngài. <sup>3</sup> Ngài phán cùng người teo tay rằng: hãy dậy, đứng chính giữa đây. <sup>4</sup> rồi Ngài hỏi họ rằng: trong ngày Sa-bát, nên làm việc lành hay việc dữ, cứu người hay giết người? Nhưng họ đều nín lặng. <sup>5</sup> Bấy giờ, Ngài lấy mắt liếc họ, vừa giận vừa buồn vì lòng

họ cứng cỏi, rồi phán cùng người nam rằng: hãy giơ tay ra. Người giơ ra, thì tay được lành.

<sup>6</sup> Các người Pha-ri-si đi ra, tức thì bàn luận với phe Hê-rốt nghịch cùng Ngài, đặng giết Ngài đi.

<sup>7</sup> Đức Chúa Jê-sus cùng môn đồ Ngài lánh ra nơi bờ biển, có đoàn dân đông lắm từ xứ Ga-li-lê đến theo Ngài. Từ xứ Giu-đê, <sup>8</sup> thành Giê-ru-sa-lem, xứ Y-đu-mê, xứ bên kia sông Giô-đanh, miền xung quanh thành Ty-rơ và thành Si-đôn cũng vậy, dân đông lắm, nghe nói mọi việc Ngài làm, thì đều đến cùng Ngài. <sup>9</sup> Bởi có dân đông, nên Ngài biểu môn đồ sắm cho mình một chiếc thuyền nhỏ sẵn sàng, đặng cho khỏi bị chúng lấn ép Ngài quá. <sup>10</sup> Vì Ngài đã chữa lành nhiều kẻ bệnh, nên nổi ai nấy có bệnh chi cũng đều áp đến gần để rờ Ngài. <sup>11</sup> Khi tà ma thấy Ngài, bèn sấp mình xuống nơi chân Ngài mà kêu lên rằng: Thầy là Con Đức Chúa Trời! <sup>12</sup> Song Ngài nghiêm cấm chúng nó chớ tỏ cho ai biết mình.

<sup>13</sup> Kế đó, Đức Chúa Jê-sus lên trên núi, đòi những người Ngài muốn, thì những người ấy đến kề Ngài. <sup>14</sup> Ngài bèn lập mười hai người, gọi là sứ đồ, để ở cùng Ngài và sai đi giảng đạo, <sup>15</sup> lại ban cho quyền phép đuổi quỷ. <sup>16</sup> Đây là mười hai sứ đồ Ngài đã lập: Si-môn, Ngài đặt tên là Phi-e-rơ; <sup>17</sup> Gia-cơ con Xê-bê-đê, và Giăng em Gia-cơ, Ngài đặt tên hai người là Bô-a-net, nghĩa là con trai của sấm sét; <sup>18</sup> Anh-rê, Phi-líp, Ba-thê-lê-my, Ma-thi-ơ, Tô-ma, Gia-cơ con A-phê, Tha-đê, Si-môn người Ca-na-an, <sup>19</sup> và Giu-đa ồch-ca-ri-ốt, chính tên này đã phản Ngài. <sup>20</sup> Đức Chúa Jê-sus

cùng môn đồ vào trong một cái nhà; đoàn dân lại nhóm họp tại đó, đến nỗi Ngài và môn đồ không ăn được. <sup>21</sup> Những bạn hữu Ngài nghe vậy, bèn đến để cầm giữ Ngài; vì người ta nói Ngài đã mất trí khôn. <sup>22</sup> Có các thầy thông giáo ở thành Giê-ru-sa-lem xuống, nói rằng: Người bị quỷ Bê-ên-xê-bun ám, và nhờờờờờ chúa quỷ mà tttttừ quỷ. <sup>23</sup> Song Đức Chúa Jêsus kêu họ đến, dùng lời thí dụ mà phán rằng: Sao quỷ Sa-tan đuổi được quỷ Sa-tan? <sup>24</sup> Nếu một nước tự chia nhau, thì nước ấy không thể còn được; <sup>25</sup> lại nếu một nhà tự chia nhau, thì nhà ấy không thể còn được. <sup>26</sup> Vậy, nếu quỷ Sa-tan tự dấy lên nghịch cùng mình, tất nó bị chia xé ra, không thể còn được; song nó đã gần đến cùng rồi. <sup>27</sup> Chẳng ai có thể vào nhà một người mạnh sức cướp lấy của người, mà trước hết không trói người lại; phải trói người lại, rồi mới cướp nhà người được. <sup>28</sup> Quả thật, ta nói cùng các ngươi, mọi tội lỗi sẽ tha cho con cái loài người, và hết thảy những lời phạm thượng họ sẽ nói ra cũng vậy; <sup>29</sup> nhưng ai sẽ nói phạm đến Đức Thánh Linh thì chẳng hề được tha, phải mắc tội đời đời. <sup>30</sup> Ngài phán như vậy, vì họ nói rằng: Người bị tà ma ám. <sup>31</sup> Mẹ và anh em Ngài đến, đứng ngoài sai kêu Ngài. Đoàn dân vẫn ngồi chung quanh Ngài. <sup>32</sup> Có kẻ thưa rằng: Nay, mẹ và anh em thầy ở ngoài kia đang tìm thầy. <sup>33</sup> Song Ngài phán cùng họ rằng: Ai là mẹ ta, ai là anh em ta? <sup>34</sup> Ngài lại đưa mắt liếc những kẻ ngồi chung quanh mình mà phán



rằng: Kìa là mẹ ta và anh em ta! <sup>35</sup> Ai làm theo ý muốn Đức Chúa Trời, nấy là anh em, chị em, và mẹ ta vậy.

## 4

<sup>1</sup> Đức Chúa Jêsus lại khởi sự giảng dạy nơi bờ biển; có một đoàn dân đông lắm nhóm lại xung quanh Ngài, Ngài bước lên trong một chiếc thuyền và ngồi đó, còn cả đoàn dân thì ở trên đất nơi mé biển. <sup>2</sup> Ngài lấy thí dụ dạy dỗ họ nhiều điều, và trong khi dạy, Ngài phán rằng: <sup>3</sup> Hãy nghe. Có người gieo giống đi ra đặng gieo. <sup>4</sup> Khi đang gieo, một phần giống rơi dọc đường, chim đến ăn hết. <sup>5</sup> Một phần khác rơi nhằm nơi đất đá sỏi, chỉ có ít đất thịt, tức thì mọc lên, vì bị lấp không sâu; <sup>6</sup> nhưng khi mặt trời đã mọc, thì bị đốt, và bởi không có rễ, nên phải héo. <sup>7</sup> Một phần khác rơi nhằm bụi gai; gai mọc rậm lên làm cho nghẹt ngòi, và không kết quả. <sup>8</sup> Một phần khác nữa rơi nhằm nơi đất tốt, thì kết quả, lớn lên và nẩy nở ra; một hột ra ba chục, hột khác sáu chục, hột khác một trăm. <sup>9</sup> Ngài lại phán rằng: Ai có tai mà nghe, hãy nghe. <sup>10</sup> Khi Đức Chúa Jêsus ở một mình, những kẻ xung quanh Ngài cùng mười hai sứ đồ hỏi Ngài về các lời thí dụ. <sup>11</sup> Ngài phán rằng: Sự mầu nhiệm của nước Đức Chúa Trời đã tỏ ra cho các người; nhưng về phần người ngoài, thì dùng cách thí dụ để dạy mọi sự, <sup>12</sup> hầu cho họ xem thì xem mà không thấy, nghe thì nghe mà không hiểu; e họ hối cải mà được tha tội chẳng. <sup>13</sup> Đoạn, Ngài phán rằng:

Các người không hiểu thí dụ ấy sao? Vậy thì thế nào hiểu mọi thí dụ được? <sup>14</sup> Người gieo giống ấy là gieo đạo. <sup>15</sup> Những kẻ ở dọc đường là kẻ đã chịu đạo gieo nơi mình; nhưng vừa mới nghe đạo, tức thì quỷ Sa-tan đến, cướp lấy đạo đã gieo trong lòng họ đi. <sup>16</sup> Cũng vậy, những người chịu giống gieo nơi đất đá sỏi, là những kẻ nghe đạo, liền vui mừng chịu lấy; <sup>17</sup> song vì trong lòng họ không có rễ, chỉ tạm thời mà thôi, nên nổi gặp khi vì có đạo mà xảy ra sự cực khổ, bắt bớ, thì liền vấp phạm. <sup>18</sup> Còn những kẻ chịu giống gieo nơi bụi gai, là kẻ đã nghe đạo; <sup>19</sup> song sự lo lắng về đời này, sự mê đắm về giàu sang, và các sự tham muốn khác thấu vào lòng họ, làm cho nghẹt ngòi đạo, và trở nên không trái. <sup>20</sup> Nhưng, những người chịu giống gieo vào nơi đất tốt, là kẻ nghe đạo, chịu lấy và kết quả, một hạt ra ba chục, hạt khác sáu chục, hạt khác một trăm. <sup>21</sup> Ngài lại phán cùng họ rằng: Có ai đem đèn để dưới cái thùng hoặc dưới cái giường chẳng? Há chẳng phải để trên chân đèn sao? <sup>22</sup> Vì chẳng có điều chi kín mà không phải lộ ra, chẳng có điều chi giấu mà không phải rõ ràng. <sup>23</sup> Nếu ai có tai mà nghe, hãy nghe! <sup>24</sup> Ngài lại phán rằng: Hãy cẩn thận về điều mình nghe. Người ta sẽ đong cho các người bằng lường các người đã đong cho, và thêm vào đó nữa. <sup>25</sup> Vì sẽ ban thêm cho kẻ nào có; nhưng kẻ nào không có, sẽ bị cất lấy điều mình đã có. <sup>26</sup> Ngài lại phán rằng: Nước Đức Chúa Trời cũng như một người vãi giống xuống đất; <sup>27</sup> người ngủ hay dậy, đêm và ngày,

giống cứ nảy chồi mọc lên, mà người không biết thể nào. <sup>28</sup> Vì đất tự sanh ra hoa lợi: ban đầu là cây, kế đến bông, đoạn bông kết thành hạt. <sup>29</sup> Khi hạt đã chín, người ta liền tra lưỡi hái vào, vì mùa gặt đã đến. <sup>30</sup> Ngài lại phán rằng: Chúng ta sánh nước Đức Chúa Trời với chi, hay lấy thí dụ nào mà tỏ ra? <sup>31</sup> Nước ấy giống như một hạt cải: khi người ta gieo, nó nhỏ hơn hết các hạt giống trên đất; <sup>32</sup> song khi gieo rồi, nó mọc lên, trở lớn hơn mọi thứ rau, và nứt ra nhánh lớn, đến nỗi chim trời núp dưới bóng nó được. <sup>33</sup> Ấy bởi nhiều lời thí dụ như cách ấy mà Ngài giảng đạo cho họ, tùy theo sức họ nghe được. <sup>34</sup> Ngài chẳng hề giảng cho chúng mà không dùng thí dụ; nhưng, khi ở riêng, Ngài cắt nghĩa hết cho môn đồ mình. <sup>35</sup> Đến chiều ngày ấy, Ngài phán cùng môn đồ rằng: Chúng ta hãy qua bờ bên kia. <sup>36</sup> Khi cho dân chúng tan về rồi, Đức Chúa Jêsus cứ ở trong thuyền, và môn đồ đưa Ngài đi; cũng có các thuyền khác cùng đi nữa. <sup>37</sup> Vả, có cơn bão lớn nổi lên, sóng tạt vào thuyền, đến nỗi gần đầy nước; <sup>38</sup> nhưng Ngài đang ở đằng sau lái, dựa gối mà ngủ. Môn đồ thức Ngài dậy mà thưa rằng: Thầy ôi, thầy không lo chúng ta chết sao? <sup>39</sup> Ngài bèn thức dậy, quở gió và phán cùng biển rằng: Hãy êm đi, lặng đi! Gió liền dứt và đều yên lặng như tờ. <sup>40</sup> Đoạn, Ngài phán cùng môn đồ rằng: Sao các người sợ? Chưa có đức tin sao? <sup>41</sup> Môn đồ kinh hãi lắm, nói với nhau rằng: Vậy thì người này là ai, mà gió và biển cũng đều vâng lệnh người?

## 5

<sup>1</sup> Đức Chúa Jêsus cùng môn đồ qua đến bờ biển bên kia, trong miền Giê-ra-sê. <sup>2</sup> Ngài mới ở trên thuyền bước xuống, tức thì có một người bị tà ma ám từ nơi mồ mả đi ra đến trước mặt Ngài. <sup>3</sup> Người thường ở nơi mồ mả, dấu dùng xiềng sắt cũng chẳng ai cột trói được nữa; <sup>4</sup> vì nhiều lần người bị cùm chân hoặc bị xiềng, rồi bẻ xiềng tháo cùm, không ai có sức trị được. <sup>5</sup> Người cứ ở nơi mồ mả và trên núi, ngày đêm kêu la và lấy đá đánh bầm mình. <sup>6</sup> Người thấy Đức Chúa Jêsus ở đằng xa, chạy lại sấp mình xuống trước mặt Ngài, <sup>7</sup> mà kêu lớn rằng: Hỡi Đức Chúa Jêsus, Con Đức Chúa Trời rất cao, tôi với Ngài có sự gì chẳng? Tôi nhân danh Đức Chúa Trời mà khẩn cầu Ngài, xin đừng làm khổ tôi. <sup>8</sup> Vì Đức Chúa Jêsus vừa phán cùng nó rằng: Hỡi tà ma, phải ra khỏi người này. <sup>9</sup> Ngài lại hỏi rằng: Mày tên gì? Thưa rằng: Tên tôi là Quân đội; vì chúng tôi đông. <sup>10</sup> Nó lại van xin Ngài đừng đuổi chúng nó ra khỏi miền đó. <sup>11</sup> Vả, chỗ đó, tại trên núi, có một bầy heo đông đang ăn. <sup>12</sup> Các quỷ cầu xin Ngài rằng: Xin khiến chúng tôi đến với bầy heo ấy, để chúng tôi nhập vào chúng nó. Đức Chúa Jêsus cho phép. <sup>13</sup> Các tà ma ra khỏi người đó, bèn nhập vào bầy heo, bầy heo từ trên vực cao vụt đâm đầu xuống biển. Có độ hai ngàn con heo chết chìm cả dưới biển. <sup>14</sup> Những kẻ chăn heo trốn, đồn tin này ra khắp trong thành và trong nhà quê; <sup>15</sup> dân sự đổ ra đặng xem điều đã xảy đến. Vậy, chúng đến cùng Đức Chúa Jêsus, thấy

người đã bị nhiều quỷ ám, đang ngồi, mặc quần áo, trí khôn bình tĩnh, thì sợ hãi lắm. <sup>16</sup> Những người đã thấy việc đó, thuật cho họ nghe chuyện đã xảy đến cho kẻ bị quỷ ám và bầy heo. <sup>17</sup> Chúng bèn xin Ngài ra khỏi địa phận mình. <sup>18</sup> Lúc Ngài đang bước vào thuyền, người trước đã bị quỷ ám xin ở lại với Ngài. <sup>19</sup> Nhưng Đức Chúa Jêsus không cho, phán rằng: Hãy về nhà ngươi, nơi bạn hữu ngươi, mà thuật lại cho họ điều lớn lao thể nào Chúa đã làm cho ngươi, và Ngài đã thương xót ngươi cách nào. <sup>20</sup> Vậy, người đi, đồn ra trong xứ Ê-ca-bô-lơ những điều lớn lao thể nào mà Đức Chúa Jêsus đã làm cho mình; ai nấy đều lấy làm lạ. <sup>21</sup> Khi Đức Chúa Jêsus lại xuống thuyền qua bờ bên kia, có đoàn dân đông nhóm họp chung quanh Ngài. Ngài đứng trên bờ biển. <sup>22</sup> Bấy giờ, có một người trong những người cai nhà hội, tên là Giai ru, đến, thấy Đức Chúa Jêsus, bèn gieo mình nơi chân Ngài; <sup>23</sup> nài xin mà rằng: Con gái nhỏ tôi gần chết; xin Chúa đến, đặt tay trên nó, đặng nó lành mạnh và sống. <sup>24</sup> Đức Chúa Jêsus đi với người; đoàn dân đông cùng đi theo và lấn ép Ngài. <sup>25</sup> Vả, tại đó có một người đàn bà bị bệnh mất huyết đã mười hai năm, <sup>26</sup> bấy lâu chịu khổ sở trong tay nhiều thầy thuốc, hao tổn hết tiền của, mà không thấy đỡ gì; bệnh lại càng nặng thêm. <sup>27</sup> Người đã nghe tin về Đức Chúa Jêsus, bèn lẩn vào đằng sau giữa đám đông, mà sờ áo Ngài. <sup>28</sup> Vì người nói rằng: Nếu ta chỉ sờ đến áo Ngài mà thôi, thì ta sẽ được lành. <sup>29</sup> Cùng một lúc ấy, huyết lậu liền cầm

lại; người nghe trong mình đã được lành bệnh. <sup>30</sup> Tức thì Đức Chúa Jêsus tự biết có sức mạnh đã ra từ mình, bèn xây lại giữa đám đông mà hỏi rằng: Ai đã sờ áo ta? <sup>31</sup> Môn đồ thưa rằng: Thầy thấy đám đông lấn ép thầy, thầy còn hỏi rằng: Ai sờ đến ta? <sup>32</sup> Ngài nhìn chung quanh mình để xem người đã làm điều đó. <sup>33</sup> Người đàn bà biết sự đã xảy đến cho mình, bèn run sợ đến gieo mình dưới chân Ngài, tỏ hết tình thật. <sup>34</sup> Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hỡi con gái ta, đức tin con đã cứu con; hãy đi cho bình an và được lành bệnh. <sup>35</sup> Đang khi Ngài còn phán, có kẻ đến từ nhà người cai nhà hội mà nói với người rằng: Con gái ông đã chết rồi; còn phiền Thầy làm chi? <sup>36</sup> Nhưng Đức Chúa Jêsus chẳng màng đến lời ấy, phán cùng cai nhà hội rằng: Đừng sợ, chỉ tin mà thôi. <sup>37</sup> Ngài chẳng cho ai theo mình, trừ ra Phi-e-rơ, Gia-cơ, và Giăng là em là Gia-cơ. <sup>38</sup> Khi đã đến nhà người cai nhà hội, Ngài thấy chúng làm om sòm, kẻ khóc người kêu lớn tiếng. <sup>39</sup> Vào nhà rồi, Ngài phán cùng chúng rằng: Sao các ngươi làm ồn ào và khóc lóc vậy? Đứa trẻ chẳng phải chết, song nó ngủ. <sup>40</sup> Chúng nhạo báng Ngài. Ngài bèn đuổi chúng ra hết, đem cha mẹ đứa trẻ với những kẻ theo Ngài, cùng vào chỗ nó nằm. <sup>41</sup> Ngài nắm tay nó mà phán rằng: Ta-li-tha Cu-mi; nghĩa là: Hỡi con gái nhỏ, ta truyền cho mày, hãy chỗi dậy. <sup>42</sup> Tức thì đứa gái chỗi dậy mà bước đi, vì đã lên mười hai tuổi. Chúng rất lấy làm lạ. <sup>43</sup> Ngài cấm ngặt chúng đừng cho ai biết sự ấy, và truyền cho đứa trẻ ăn.

## 6

<sup>1</sup> Đức Chúa Jêsus đi khỏi đó, đến quê hương mình, có các môn đồ cùng đi theo. <sup>2</sup> Đến ngày Sa-bát, Ngài bắt đầu dạy dỗ trong nhà hội; thiên hạ nghe Ngài, lấy làm lạ mà nói rằng: Người bởi đâu được những điều này? Sự khôn sáng mà người được ban cho là gì, và thể nào tay người làm được những phép lạ dường ấy? <sup>3</sup> Có phải người là thợ mộc, con trai Ma-ri, anh em với Gia-cơ, Giô-sê, Giu-đê, và Si-môn chẳng? Chị em người há chẳng phải ở giữa chúng ta đây ư? Chúng bèn vấp phạm vì cố Ngài. <sup>4</sup> Song Đức Chúa Jêsus phán cùng họ rằng: Đấng tiên tri chỉ bị quê hương mình, bà con mình và trong nhà mình khinh dễ mà thôi. <sup>5</sup> Ý đó, Ngài không làm phép lạ nào được, chỉ đặt tay chữa lành một vài người đau ốm; <sup>6</sup> và Ngài lấy làm lạ vì chúng chẳng tin. Rồi Ngài đi khắp các làng gần đó mà giảng dạy. <sup>7</sup> Ngài bèn kêu mười hai sứ đồ, bắt đầu sai đi từng đôi, ban quyền phép trừ tà ma. <sup>8</sup> Ngài truyền cho sứ đồ đi đường đừng đem chi theo hết, hoặc bánh, hoặc bao, hoặc tiền bạc trong dây lưng, chỉ đem một cây gậy mà thôi; <sup>9</sup> chỉ mang dép, đừng mặc hai áo. <sup>10</sup> Ngài phán cùng sứ đồ rằng: Hễ nhà nào các người sẽ vào, hãy cứ ở đó, cho đến khi đi. <sup>11</sup> Nếu có chỗ nào, người ta không chịu tiếp các người, và cũng không nghe các người nữa, thì hãy đi khỏi đó, và phủ bụi đã dính chân mình, để làm chứng cho họ. <sup>12</sup> Vậy, các sứ đồ đi ra, giảng cho người ta phải ăn năn; <sup>13</sup> đuổi nhiều ma quỷ, xúc

dầu cho nhiều kẻ bệnh và chữa cho được lành. <sup>14</sup> Vả, vua Hê-rốt nghe nói về Đức Chúa Jêsus (vì danh tiếng Ngài đã trở nên lừng lẫy), thì nói rằng: Giăng, là người làm phép báp-tem, đã từ kẻ chết sống lại; cho nên tự người làm ra các phép lạ. <sup>15</sup> Người thì nói: Aáy là Ê-li; kẻ thì nói: Aáy là đấng tiên tri, như một trong các đấng tiên tri đời xưa. <sup>16</sup> Nhưng Hê-rốt nghe vậy, thì nói rằng: Aáy là Giăng mà ta đã truyền chém, người đã sống lại. <sup>17</sup> Số là, Hê-rốt đã sai người bắt Giăng, và truyền xiềng lại cầm trong ngục, bởi có Hê-rô-đia, vợ Phi-líp em vua, vì vua đã cưới nàng, <sup>18</sup> và Giăng có can vua rằng: Vua không nên lấy vợ em mình. <sup>19</sup> Nhân đó, Hê-rô-đia cầm Giăng, muốn giết đi. <sup>20</sup> Nhưng không thể giết, vì Hê-rốt sợ Giăng, biết là một người công bình và thánh. Vua vẫn gìn giữ người, khi nghe lời người rồi, lòng hằng bối rối, mà vua bằng lòng nghe. <sup>21</sup> Nhưng, vừa gặp dịp tiện, là ngày sanh nhật Hê-rốt, vua đãi tiệc các quan lớn trong triều, các quan võ, cùng các người tôn trưởng trong xứ Ga-li-lê. <sup>22</sup> Chính con gái Hê-rô-đia vào, nhảy múa, đẹp lòng Hê-rốt và các người dự tiệc nữa. Vua nói cùng người con gái ấy rằng: Hãy xin ta điều chi người muốn, ta sẽ cho. <sup>23</sup> Vua lại thề cùng nàng rằng: Bất k' người xin điều chi, ta cũng sẽ cho, dầu xin phân nửa nước ta cũng vậy. <sup>24</sup> Nàng ra khỏi đó, nói với mẹ rằng: Tôi nên xin điều chi? Mẹ rằng: Cái đầu của Giăng Báp-tít. <sup>25</sup> Tức thì nàng vội trở vào nơi vua mà xin rằng: Tôi muốn vua lập tức cho



tôi cái đầu Giăng Báp-tít để trên mâm. <sup>26</sup> Vua lấy làm buồn rầu lắm; nhưng vì có lời thề mình và khách dự yến, thì không muốn từ chối nàng. <sup>27</sup> Vua liền sai một người lính thị vệ truyền đem đầu Giăng đến. <sup>28</sup> Người ấy đi chém Giăng trong ngục; rồi để đầu trên mâm đem cho người con gái, và người con gái đem cho mẹ mình. <sup>29</sup> Môn đồ Giăng nghe tin, đến lấy xác người chôn trong má. <sup>30</sup> Các sứ đồ nhóm lại cùng Đức Chúa Jê-sus, thuật cho Ngài mọi điều mình đã làm và dạy. <sup>31</sup> Ngài phán cùng sứ đồ rằng: Hãy đi về nơi vắng vẻ, nghỉ ngơi một chút. Vì có kẻ đi người lại đông lắm, đến nỗi Ngài và sứ đồ không có thì giờ mà ăn. <sup>32</sup> Vậy, Ngài và sứ đồ xuống thuyền đi về nơi vắng vẻ. <sup>33</sup> Nhưng nhiều người thấy đi, thì nhìn biết; dân chúng từ khắp các thành đều chạy bộ đến nơi Chúa cùng sứ đồ vừa đi, và đã tới đó trước. <sup>34</sup> Bấy giờ Đức Chúa Jê-sus ở thuyền bước ra, thấy đoàn dân đông lắm, thì Ngài động lòng thương xót đến, vì như chiên không có người chăn; Ngài bèn khởi sự dạy dỗ họ nhiều điều. <sup>35</sup> Trời đã chiều, môn đồ tới gần Ngài mà thưa rằng: Chỗ này là vắng vẻ, và trời đã chiều rồi; <sup>36</sup> xin cho dân chúng về, để họ đi các nơi nhà quê và các làng gần đây để mua đồ ăn. <sup>37</sup> Ngài đáp rằng: Chính các người phải cho họ ăn. Môn đồ thưa rằng: chúng tôi sẽ đi mua đến hai trăm đơ-ni-ê bánh để cho họ ăn hay sao? <sup>38</sup> Ngài hỏi rằng: Các người có bao nhiêu bánh? Hãy đi xem thử.

Môn đồ xem xét rồi, thưa rằng: Năm cái bánh và hai con cá. <sup>39</sup> Ngài bèn truyền cho môn đồ biểu chúng ngồi xuống hết thấy từng chòm trên cỏ xanh. <sup>40</sup> Chúng ngồi xuống từng hàng, hàng thì một trăm, hàng thì năm chục. <sup>41</sup> Đức Chúa Jêsus lấy năm cái bánh và hai con cá, ngược mắt lên trời, tạ ơn, rồi bẻ bánh ra mà trao cho môn đồ, đặt phát cho đoàn dân; lại cũng chia hai con cá cho họ nữa. <sup>42</sup> Ai nấy ăn no nê rồi; <sup>43</sup> người ta lượm được mười hai giỏ đầy những miếng bánh và cá còn thừa lại. <sup>44</sup> Và, số những kẻ đã ăn chừng năm ngàn người. <sup>45</sup> Rồi Ngài liền giục môn đồ vào thuyền, qua bờ bên kia trước mình, hướng đến thành Bết-sai-đa, trong khi Ngài cho dân chúng về. <sup>46</sup> Ngài lìa khỏi chúng rồi, thì lên núi mà cầu nguyện. <sup>47</sup> Đến tối, chiếc thuyền đang ở giữa biển, còn Ngài thì ở một mình trên đất. <sup>48</sup> Ngài thấy môn đồ chèo khó nhọc lắm, vì gió ngược. Lối canh tư đêm ấy, Ngài đi bộ trên biển mà đến cùng môn đồ; và muốn đi trước. <sup>49</sup> Môn đồ thấy Ngài đi bộ trên mặt biển ngỡ là ma, nên la lên; <sup>50</sup> vì ai nấy đều thấy Ngài và sợ hoảng. nhưng Ngài liền nói chuyện với môn đồ và phán rằng: Hãy yên lòng, ta đây đừng sợ chi. <sup>51</sup> Ngài bèn bước lên thuyền với môn đồ, thì gió lặng. Môn đồ càng lấy làm lạ hơn nữa; <sup>52</sup> vì chẳng hiểu phép lạ về mấy cái bánh, bởi lòng cứng cõi. <sup>53</sup> Khi Ngài và môn đồ đã qua khỏi biển, đến xứ Ghê-nê-xa-rết, thì ghé thuyền vào bờ. <sup>54</sup> Vừa ở trong thuyền bước ra, có dân chúng nhận biết Ngài, <sup>55</sup> chạy khắp cả miền đó,

khiêng những người đau nằm trên giường, hãy nghe Ngài ở đâu thì đem đến đó. <sup>56</sup> Ngài đến nơi nào, hoặc làng, thành, hay chốn nhà quê, người ta đem người đau để tại các chợ, và xin Ngài cho phép mình ít nữa được rờ đến trôn áo Ngài; những kẻ đã rờ đều được lành bệnh cả.

## 7

<sup>1</sup> Bảy giờ các người Pha-ri-si và mấy thầy thông giáo từ thành Giê-ru-sa-lem đến, nhóm lại cùng Đức Chúa Jê-sus, <sup>2</sup> thấy một vài môn đồ Ngài dùng tay chưa tinh sạch mà ăn, nghĩa là không rửa tay. <sup>3</sup> Vả, người Pha-ri-si và người Giu-đa thường giữ lời truyền khẩu của người xưa, nếu không rửa tay cẩn thận thì không ăn; <sup>4</sup> khi họ ở chợ về, nếu không rửa cũng không ăn. Họ lại còn theo lời truyền khẩu mà giữ nhiều sự khác nữa, như rửa chén và bình bằng đất hoặc bằng đồng. <sup>5</sup> Vậy, các người Pha-ri-si và các thầy thông giáo hỏi Ngài rằng: Sao môn đồ thầy không giữ lời truyền khẩu của người xưa, dùng tay chưa tinh sạch mà ăn như vậy? <sup>6</sup> Ngài đáp rằng: Hỡi kẻ giả hình, Ê-sai đã nói tiên tri về việc các người phải lắm, như có chép rằng: Dân này lấy môi miếng tôn kính ta; Nhưng lòng chúng nó xa ta lắm. <sup>7</sup> Sự chúng nó thờ lạy ta là vô ích, Vì chúng nó dạy theo những điều răn mà chỉ bởi người ta đặt ra. <sup>8</sup> Các người bỏ điều răn của Đức Chúa Trời, mà giữ lời truyền khẩu của loài người! <sup>9</sup> Ngài cũng phán cùng họ rằng: Các người bỏ hẳn điều răn của Đức Chúa Trời,

đăng giữ theo lời truyền khẩu của mình. <sup>10</sup> Vì Môi-se có nói: Hãy tôn kính cha mẹ người; lại nói: Ai rủa sả cha mẹ, thì phải bị giết. <sup>11</sup> Nhưng các người nói rằng: Nếu ai nói với cha hay mẹ mình rằng: Mọi điều tôi sẽ giúp cha mẹ được, thì đã là co-ban (nghĩa là sự dâng cho Đức Chúa Trời), <sup>12</sup> vậy người ấy không được phép giúp cha mẹ mình sự gì nữa; <sup>13</sup> dường ấy, các người lấy lời truyền khẩu mình lập ra mà bỏ mất lời Đức Chúa Trời. Các người còn làm nhiều việc khác nữa giống như vậy. <sup>14</sup> Bấy giờ, Ngài lại kêu đoàn dân mà phán rằng: Các người ai nấy hãy nghe ta và hiểu: <sup>15</sup> Chẳng sự gì từ ngoài người vào trong cơ thể làm dơ dáy người được; nhưng sự gì từ trong người ra, đó là sự làm dơ dáy người. <sup>16</sup> Nếu ai có tai mà nghe, hãy nghe. <sup>17</sup> Khi Ngài vào trong nhà, cách xa đoàn dân rồi, môn đồ hỏi Ngài về lời thí dụ ấy. <sup>18</sup> Ngài phán rằng: Vậy chớ các người cũng không có trí khôn sao? Chưa hiểu chẳng có sự gì ở ngoài vào trong người mà làm dơ dáy người được sao? <sup>19</sup> Vả, sự đó không vào lòng người, nhưng vào bụng, rồi bị bỏ ra nơi kín đáo, như vậy làm cho mọi đồ ăn được sạch. <sup>20</sup> Vậy, Ngài phán: Hễ sự gì từ người ra, đó là sự làm dơ dáy người! <sup>21</sup> Vì thật là tự trong, tự lòng người mà ra những ác tưởng, sự dâm dục, trộm cướp, giết người, <sup>22</sup> tà dâm, tham lam, hung ác, gian dối, hoang đàng, con mắt ganh đố, lộng ngôn, kiêu ngạo, điên cuồng. <sup>23</sup> Hết thấy những điều xấu ấy ra từ trong lòng thì làm cho dơ dáy người. <sup>24</sup> Đoạn, Ngài từ đó đi đến bờ cõi

thành Ty-rơ và thành Si-đôn. Ngài vào một cái nhà, không muốn cho ai biết mình, song không thể ẩn được. <sup>25</sup> Vì có một người đàn bà, con gái người bị tà ma ám, đã nghe nói về Ngài, tức thì vào gieo mình dưới chân Ngài. <sup>26</sup> Đàn bà ấy là người Gờ-réc, dân Sy-rô-phê-ni-xi. Người xin Ngài đuổi quỷ ra khỏi con gái mình. <sup>27</sup> Đức Chúa Jêsus phán cùng người rằng: Hãy để con cái ăn no nê trước đã; vì không lẽ lấy bánh của con cái quăng cho chó. <sup>28</sup> Song người đáp lại rằng: Lạy Chúa, hẩn vậy rồi; nhưng mà chó dưới bàn ăn mấy miếng bánh vụn của con cái. <sup>29</sup> Ngài bèn phán: Hãy đi, vì lời ấy, quỷ đã ra khỏi con gái người rồi. <sup>30</sup> Khi người trở về nhà, thấy đứa trẻ nằm trên giường, và quỷ đã bị đuổi khỏi. <sup>31</sup> Đức Chúa Jêsus lìa bờ cõi thành Ty-rơ, qua thành Si-đôn và trải địa phận Ê-ca-bô-lơ, đến biển Ga-li-lê. <sup>32</sup> Người ta đem một người điếc và ngọng đến cùng Ngài, xin Ngài đặt tay trên người. <sup>33</sup> Ngài đem riêng người ra, cách xa đám đông, rồi để ngón tay vào lỗ tai người, và thấm nước miếng xúc lưỡi người. <sup>34</sup> Đoạn Ngài ngửa mặt lên trời, thở ra mà phán cùng người rằng: Eùp-pha-ta! nghĩa là: Hãy mở ra! <sup>35</sup> Tức thì tai được mở ra, lưỡi được thông thả, người nói rõ ràng. <sup>36</sup> Đức Chúa Jêsus cấm chúng chớ nói điều đó cùng ai; song Ngài càng cấm người ta lại càng nói đến nữa. <sup>37</sup> Chúng lại lấy làm lạ quá đỗi mà rằng: Ngài làm mọi việc được tốt lành: khiến kẻ điếc nghe, kẻ câm nói vậy!

## 8

<sup>1</sup> Những ngày đó, lại có một đoàn dân đông theo Đức Chúa Jêsus. Vì chúng không có chi ăn, nên Ngài kêu các môn đồ mà phán rằng: <sup>2</sup> Ta thương xót đoàn dân này: vì đã ba ngày nay, không rời bỏ ta, và chẳng có gì ăn. <sup>3</sup> Nếu ta truyền cho nhịn đói trở về nơi họ ở, dọc đường chắc sẽ kém sức, vì có mấy người đã đến từ nơi xa. <sup>4</sup> Môn đồ thưa rằng: Có thể kiếm bánh đâu được trong đồng vắng này cho chúng ăn no ư? <sup>5</sup> Ngài hỏi: Các người có bao nhiêu bánh? Thưa: Có bảy cái. <sup>6</sup> Ngài bèn biểu đoàn dân ngồi xuống đất; đoạn lấy bảy cái bánh, tạ ơn, rồi bẻ ra trao cho môn đồ để phân phát, thì môn đồ phân phát cho đoàn dân. <sup>7</sup> Môn đồ cũng có mấy con cá nhỏ; Đức Chúa Jêsus tạ ơn rồi, cũng khiến đem phân phát như vậy. <sup>8</sup> Ai nấy ăn no nê; rồi người ta thâu được bảy giỏ những miếng thừa. <sup>9</sup> Vả, những người ăn đó ước chừng bốn ngàn người. Đức Chúa Jêsus cho chúng về; <sup>10</sup> rồi liền vào thuyền với môn đồ, sang xứ Đa-ma-nu-tha. <sup>11</sup> Có mấy người Pha-ri-si đến đó, cãi lẽ với Ngài, muốn thử Ngài, thì xin một dấu lạ từ trên trời. <sup>12</sup> Đức Chúa Jêsus than thở trong lòng mà rằng: Làm sao dòng dõi này xin dấu lạ? Quả thật, ta nói cùng các người, họ chẳng được ban cho một dấu lạ nào. <sup>13</sup> Ngài bèn bỏ họ, trở vào thuyền mà qua bờ bên kia. <sup>14</sup> Vả, môn đồ quên đem bánh theo, trong thuyền chỉ có một cái bánh mà thôi. <sup>15</sup> Ngài răn môn đồ rằng: Hãy giữ mình cẩn thận về men người Pha-ri-si, và men đấng

Hê-rốt. <sup>16</sup> Môn-đồ nói cùng nhau rằng: Aáy là vì chúng ta không có bánh. <sup>17</sup> Nhưng Đức Chúa Jêsus biết điều đó, thì phán rằng: Sao các người nói cùng nhau rằng đó là tại các người không có bánh? Chớ các người còn chưa nghe, chưa hiểu sao? Các người có lòng cứng cõi luôn ư? <sup>18</sup> Các người có mắt mà sao không thấy? Có tai mà sao không nghe? Các người lại không nhớ hay sao? <sup>19</sup> Khi ta bẻ năm cái bánh cho năm ngàn người, các người thấu được mấy giỏ đầy bánh vụn? Thưa: Mười hai giỏ. <sup>20</sup> Còn khi ta bẻ bảy cái bánh cho bốn ngàn người, các người thấu được mấy giỏ đầy bánh vụn? Thưa: Bảy giỏ. <sup>21</sup> Ngài phán: Các người còn chưa hiểu sao? <sup>22</sup> Kế đó, Đức Chúa Jêsus và môn đồ đi đến làng Bết-sai-đa. Người ta đem cho Ngài một người mù và cầu xin Ngài rờ đến người. <sup>23</sup> Ngài bèn nắm tay người mù, dắt ra ngoài làng, thấm nước miếng trên mắt người, đặt tay trên người, và hỏi, có thấy chi không? <sup>24</sup> Người mù ngó lên rồi thưa rằng: Tôi thấy người ta, và nhìn họ đi giống như cây. <sup>25</sup> Rồi Đức Chúa Jêsus lại đặt tay trên mắt người; người nhìn xem, được sáng mắt, thấy rõ ràng cả thấy. <sup>26</sup> Đức Chúa Jêsus khiến người về nhà, và truyền rằng: Đừng trở vào trong làng. <sup>27</sup> Đức Chúa Jêsus đi khỏi đó với môn đồ mình, đến trong các làng gần thành Sê-sa-rê Phi-líp. Dọc đường, Ngài hỏi môn đồ rằng: Người ta nói ta là ai? <sup>28</sup> Thưa rằng: Kẻ thì nói là Giảng Báp-tít; người thì nói là Ê-li; kẻ khác thì nói là một trong các đấng tiên tri. <sup>29</sup> Ngài hỏi: Nhưng các

người thì nói ta là ai? Phi-e-rơ thưa rằng: Thầy là Đấng Christ. <sup>30</sup> Đức Chúa Jêsus bèn cầm ngắt môn đồ chớ nói sự mình cùng ai hết. <sup>31</sup> Bấy giờ, Ngài khởi sự dạy môn đồ rằng Con người phải chịu khổ nhiều, phải bị các trưởng lão, các thầy tế lễ cả, và các thầy thông giáo loại ra, phải chịu giết, sau ba ngày phải sống lại. <sup>32</sup> Ngài nói tỏ tường điều đó với môn đồ. Phi-e-rơ đem Ngài riêng ra, mà can gián Ngài. <sup>33</sup> Nhưng Đức Chúa Jêsus xây lại ngó môn đồ, và quở Phi-e-rơ rằng: Hỡi quỷ Sa-tan, hãy lui ra đằng sau ta; vì người chẳng nghĩ đến việc Đức Chúa Trời, song nghĩ đến việc người ta. <sup>34</sup> Đoạn, Ngài kêu dân chúng và môn đồ, mà phán rằng: Nếu ai muốn theo ta, phải liêu mình, vác thập tự giá mình mà theo ta. <sup>35</sup> Vì ai muốn cứu sự sống mình thì sẽ mất; còn ai vì cố ta và đạo Tin Lành mà mất sự sống, thì sẽ cứu. <sup>36</sup> Người nào nếu được cả thiên hạ mà mất linh hồn mình, thì có ích gì? <sup>37</sup> Hay là có người nào lấy chi mà đổi linh hồn mình ư? <sup>38</sup> Vì giữa dòng dõi gian dân tội lỗi này, hễ ai hổ thẹn về ta và đạo ta, thì Con người sẽ hổ thẹn về kẻ ấy, khi ngự trong sự vinh hiển của Cha Ngài mà đến với các thiên sứ thánh.

## 9

<sup>1</sup> Ngài lại phán cùng môn đồ rằng: Quả thật, ta nói cùng các người, trong những người đứng đây, có mấy kẻ chẳng chết trước khi chưa thấy nước Đức Chúa Trời lấy quyền phép mà đến.

<sup>2</sup> Khởi sáu ngày, Đức Chúa Jêsus đem Phi-e-rơ,



Gia-cơ, và Giăng đi tẻ với Ngài lên núi cao; và Ngài hóa hình trước mặt ba người. <sup>3</sup> Àuò xống Ngài trở nên sáng rực và trắng tinh chói lòà, đến nỗi chẳng có thợ phiêu nào ở thế gian phiêu được trắng như vậy. <sup>4</sup> Ê-li và Môi-se hiện ra, nói chuyện cùng Đức Chúa Jêsus. <sup>5</sup> Phi-e-rơ bèn cất tiếng thưa cùng Đức Chúa Jêsus rằng: Lạy thầy, chúng ta ở đây tốt lắm; hãy đóng ba trại, một cái cho thầy, một cái cho Môi-se, và một cái cho Ê-li. <sup>6</sup> Vì Phi-e-rơ không biết mình nói chi, tại cả ba đều sợ hãi. <sup>7</sup> Lại có một đám mây bao phủ lấy; và từ đám mây có tiếng phán rằng: Người này là Con rất yêu dấu của ta, hãy vâng nghe người. <sup>8</sup> Thình lình, các môn đồ ngó quanh quất, chẳng thấy ai nữa, chỉ còn một mình Đức Chúa Jêsus ở với mình mà thôi. <sup>9</sup> Khi từ trên núi xuống, Ngài cấm môn đồ đừng nói lại với ai những điều mình đã thấy, cho đến chừng nào Con người từ kẻ chết sống lại. <sup>10</sup> Vậy, môn đồ ghi nhớ lời ấy, và hỏi nhau sự từ kẻ chết sống lại là gì. <sup>11</sup> Lại hỏi Ngài rằng: Sao các thầy thông giáo nói rằng: Ê-li phải đến trước? <sup>12</sup> Ngài đáp rằng: Thật Ê-li phải đến trước sửa lại mọi việc. Vậy thì sao có chép về Con người rằng Ngài phải chịu khổ nhiều và bị khinh để ư? <sup>13</sup> Vả, ta nói cùng các người, Ê-li đã đến rồi, người ta đả người theo ý muốn mình, y như lời đã chép về việc người vậy. <sup>14</sup> Đức Chúa Jêsus với ba người đến cùng các môn đồ khác, thì thấy đoàn dân rất đông vây chung quanh, và mấy thầy thông giáo đang

cãi lẽ với các môn đồ ấy. <sup>15</sup> Cả đoàn dân này vừa thấy Ngài, liền lấy làm lạ, thấy đều chạy đến chào Ngài. <sup>16</sup> Ngài bèn hỏi rằng: Các người cãi lẽ với môn đồ về việc gì? <sup>17</sup> Một người trong đám đông thưa rằng: Lạy thầy, tôi đã đem con trai tôi tới cho thầy; nó bị quỷ câm ám, <sup>18</sup> không cứ chỗ nào quỷ ám vào thì làm cho nổi kinh phong, sôi bọt mồm, nghiêng răng, rồi nó mòn mỏi đi; tôi đã xin môn đồ thầy đuổi quỷ ấy, song đuổi không được. <sup>19</sup> Đức Chúa Jêsus bèn đáp rằng: Hỡi dòng dõi chẳng tin kia, ta sẽ ở cùng các người cho đến chừng nào? Ta sẽ chịu các người cho đến khi nào? Hãy đem con đến cho ta. <sup>20</sup> Chúng bèn đem đứa trẻ cho Ngài. Đứa trẻ vừa thấy Đức Chúa Jêsus, tức thì quỷ vật mạnh nó, nó ngã xuống đất, rồi lăn lóc sôi bọt miếng ra. <sup>21</sup> Đức Chúa Jêsus hỏi cha nó rằng: Điều đó xảy đến cho nó đã bao lâu? Người cha thưa rằng: Từ khi nó còn nhỏ. <sup>22</sup> Quỷ đã lắm phen quăng nó trong lửa và dưới nước, để giết nó đi; nhưng nếu thầy làm được việc gì, xin thương xót chúng tôi và giúp cho! <sup>23</sup> Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Sao người nói: Nếu thầy làm được? Kể nào tin thì mọi việc đều được cả. <sup>24</sup> Tức thì cha đứa trẻ la lên rằng: Tôi tin; xin Chúa giúp đỡ trong sự không tin của tôi! <sup>25</sup> Khi Đức Chúa Jêsus thấy dân chúng chạy đến đông, thì Ngài quở trách tà ma và phán cùng nó rằng: Hỡi quỷ câm và điếc, ta biểu mày phải ra khỏi đứa trẻ này, đừng ám nó nữa. <sup>26</sup> Quỷ bèn la lớn tiếng lên, vật đứa trẻ mạnh lắm mà ra khỏi; đứa trẻ

trở như chết vậy, nên nổi nhiều người nói rằng: Nó chết rồi. <sup>27</sup> Nhưng Đức Chúa Jêsus nắm tay nó, nâng lên; thì nó đứng dậy. <sup>28</sup> Khi Đức Chúa Jêsus vào nhà rồi, môn đồ hỏi riêng Ngài rằng: Sao chúng tôi đuổi quỷ ấy không được? <sup>29</sup> Ngài đáp rằng: Nếu không cầu nguyện, thì chẳng ai đuổi thứ quỷ ấy ra được. <sup>30</sup> Đoạn, đi khỏi đó, trải qua xứ Ga-li-lê, Đức Chúa Jêsus không muốn cho ai biết. <sup>31</sup> Vì Ngài dạy các môn đồ rằng: Con người sẽ bị nộp trong tay người ta, họ sẽ giết đi; Ngài bị giết đã ba ngày rồi, thì sẽ sống lại. <sup>32</sup> Nhưng môn đồ không hiểu lời ấy, lại sợ không dám hỏi Ngài. <sup>33</sup> Đến thành Ca-bê-na-um, đang ở trong nhà, Ngài hỏi môn đồ rằng: Lúc đi đường, các người nói chi với nhau? <sup>34</sup> Môn đồ đều làm thinh; vì dọc đường đã cãi nhau cho biết ai là lớn hơn trong bọn mình. <sup>35</sup> Ngài bèn ngồi, kêu mười hai sứ đồ mà phán rằng: Nếu ai muốn làm đầu, thì phải làm rốt hết và làm tôi tớ mọi người. <sup>36</sup> Đoạn, Ngài bắt một đứa trẻ để ở giữa môn đồ; rồi ẵm nó trong tay, mà phán rằng: <sup>37</sup> Hễ ai vì danh ta tiếp một đứa trong những đứa trẻ này, tức là tiếp ta; còn ai tiếp ta, thì chẳng phải tiếp ta, bèn là tiếp Đấng đã sai ta vậy. <sup>38</sup> Giảng thưa cùng Ngài rằng: Lạy thầy, chúng tôi từng thấy có người lấy danh thầy mà trừ quỷ, thì chúng tôi đã cấm, vì họ không theo chúng ta. <sup>39</sup> Đức Chúa Jêsus phán rằng: Đừng cấm làm chi; vì chẳng ai cùng trong một lúc, vừa nhân danh ta làm phép lạ, vừa nói xấu ta được. <sup>40</sup> Hễ ai không nghịch cùng ta là thuộc về ta. <sup>41</sup> Còn ai nhân danh ta mà

cho các người một chén nước, vì các người thuộc về Đấng Christ, quả thật, ta nói cùng các người, người ấy sẽ không mất phần thưởng mình đâu. <sup>42</sup> Nhưng hễ ai làm cho một đũa trong những đũa nhỏ này đã tin, phải sa vào tội lỗi, thì thà buộc cối đá lớn vào cổ nó mà bỏ xuống biển còn hơn. <sup>43</sup> Nếu tay người làm cho người phạm tội, hãy chặt nó đi; thà rằng một tay mà vào sự sống, còn hơn đủ hai tay mà sa xuống địa ngục, trong lửa chẳng hề tắt. <sup>44</sup> Đó là nơi sâu bọ của chúng nó chẳng hề chết, và là nơi lửa chẳng hề tắt. <sup>45</sup> Lại nếu chân người làm cho người phạm tội, hãy chặt nó đi; thà rằng què chân mà vào sự sống, còn hơn đủ hai chân mà bị quăng vào địa ngục. <sup>46</sup> Đó là nơi sâu bọ của chúng nó chẳng hề chết, và là nơi lửa chẳng hề tắt. <sup>47</sup> Còn nếu mắt người làm cho người phạm tội, hãy móc nó đi; thà rằng chỉ một mắt mà vào nước Đức Chúa Trời, còn hơn đủ hai mắt mà bị quăng vào địa ngục, <sup>48</sup> đó là nơi sâu bọ của chúng nó chẳng hề chết và là nơi lửa chẳng hề tắt. <sup>49</sup> Vì mỗi người sẽ bị muối bằng lửa. <sup>50</sup> Muối là vật tốt, nhưng nếu muối mất mặn đi, thì lấy chi làm cho mặn lại được? 9-51 Các người phải có muối trong lòng mình, lại phải hòa thuận cùng nhau.

## 10

<sup>1</sup> Đức Chúa Jêsus từ đó mà đi, qua bờ cõi xứ Giu-đê, bên kia sông Giô-đanh. Đoàn dân đông lại nhóm họp cùng Ngài, Ngài dạy dỗ chúng y như lệ thường. <sup>2</sup> Các người Pha-ri-si bèn đến gần

hỏi để thử Ngài rằng: Người nam có phép để vợ mình chẳng? <sup>3</sup> Ngài trả lời rằng: Vậy chớ Môi-se dạy các người điều chi? <sup>4</sup> Họ thưa rằng: Môi-se có cho phép viết tờ để và cho phép để vợ. <sup>5</sup> Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ấy vì có lòng các người cứng cõi, nên người đã truyền mạng này cho. <sup>6</sup> Nhưng từ lúc đầu sáng thế, Đức Chúa Trời làm ra một người nam và một người nữ. <sup>7</sup> Vì có đó, người nam lia cha mẹ mình mà dính dúi với vợ; <sup>8</sup> và hai người cùng nên một thịt mà thôi. Như thế, vợ chồng chẳng phải là hai nữa, mà chỉ một thịt. <sup>9</sup> Vậy, người ta không nên phân rẽ những kẻ mà Đức Chúa Trời đã phối hiệp. <sup>10</sup> Khi ở trong nhà, môn đồ lại hỏi Ngài về việc ấy; <sup>11</sup> Ngài phán rằng: Ai để vợ mình mà cưới vợ khác, thì phạm tội tà dâm với người; <sup>12</sup> còn nếu người đàn bà bỏ chồng mình mà lấy chồng khác, thì cũng phạm tội tà dâm. <sup>13</sup> Người ta đem những con trẻ đến cùng Ngài, đặng Ngài sờ chúng nó; nhưng môn đồ trách những kẻ đem đến. <sup>14</sup> Đức Chúa Jêsus thấy vậy, bèn giận mà phán cùng môn đồ rằng: Hãy để con trẻ đến cùng ta, đừng cấm chúng nó; vì nước Đức Chúa Trời thuộc về những kẻ giống như con trẻ ấy. <sup>15</sup> Quả thật, ta nói cùng các người, ai chẳng nhận lấy nước Đức Chúa Trời như một đứa trẻ, thì chẳng được vào đó bao giờ. <sup>16</sup> Ngài lại bồng những đứa trẻ ấy, đặt tay trên chúng nó mà chúc phước cho. <sup>17</sup> Ngài đang ra đi, có một người chạy lại, quì trước mặt Ngài, mà hỏi rằng: Thưa thầy nhân lành, tôi phải làm chi cho được hưởng sự sống đời đời?

18 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Sao người gọi ta là nhân lành? Chỉ có một Đấng nhân lành, là Đức Chúa Trời. 19 Người biết các điều răn: Đừng phạm tội tà dâm; đừng giết người; đừng trộm cướp; đừng làm chứng dối; đừng làm gian; hãy hiếu kính cha mẹ. 20 Người thưa rằng: Lạy thầy, tôi đã giữ mọi điều đó từ khi còn nhỏ. 21 Đức Chúa Jêsus ngó người mà yêu, nên phán rằng: Nhưng người còn thiếu một điều. Hãy đi, bán hết gia tài mình, đem thí cho kẻ nghèo khổ, chắc sẽ được của báu ở trên trời, rồi hãy đến mà theo ta. 22 Song nét mặt người này rầu rĩ về lời đó, đi ra rất buồn bã, vì có nhiều của lắm. 23 Bấy giờ Đức Chúa Jêsus ngó xung quanh mình, mà phán cùng môn đồ rằng: Kẻ giàu vào nước Đức Chúa Trời khó là dường nào! 24 Môn đồ lấy mấy lời đó làm lạ. Nhưng Đức Chúa Jêsus lại phán rằng: Hỡi các con, những kẻ cậy sự giàu có vào nước Đức Chúa Trời khó là dường nào! 25 Con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào nước Đức Chúa Trời. 26 Môn đồ lại càng lấy làm lạ, nói cùng nhau rằng: Vậy thì ai được cứu? 27 Đức Chúa Jêsus ngó môn đồ mà rằng: Sự đó loài người không thể làm được, nhưng Đức Chúa Trời thì chẳng thế; vì Đức Chúa Trời làm mọi sự được cả. 28 Phi-e-rơ liền thưa cùng Ngài rằng: Này, chúng tôi đã bỏ hết mà đi theo thầy. 29 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, ta nói cùng các người chẳng một người nào vì ta và Tin Lành từ bỏ nhà cửa, anh em, chị em, cha mẹ, con cái, đất ruộng, 30 mà chẳng lãnh được đang

bây giờ, trong đời này, trăm lần hơn về những nhà cửa, anh em, chị em, mẹ con, đất ruộng, với sự bắt bớ, và sự sống đời đời trong đời sau. <sup>31</sup> Nhưng có nhiều kẻ đầu sẽ nên rốt; có kẻ rốt sẽ nên đầu. <sup>32</sup> Đức Jê-sus và môn đồ đang đi đường lên thành Giê-ru-sa-lem, Ngài thì đi trước; các môn đồ thất kinh, và những người đi theo đều sợ hãi. Ngài lại kèm mười hai sứ đồ đi cùng mình mà phán về những việc phải xảy đến cho mình, rằng: <sup>33</sup> Này, chúng ta lên thành Giê-ru-sa-lem, Con người sẽ bị nộp cho các thầy tế lễ cả cùng các thầy thông giáo; họ sẽ định Ngài phải bị tử hình và giao Ngài cho dân ngoại. <sup>34</sup> Người ta sẽ nhạo báng Ngài, nhổ trên Ngài, đánh đập Ngài mà giết đi; sau ba ngày, Ngài sẽ sống lại. <sup>35</sup> Bảy giờ, Gia-cơ và Giăng, hai con trai Xê-bê-đê, đến gần Ngài mà thưa rằng: Lạy thầy, chúng tôi muốn thầy làm thành điều chúng tôi sẽ xin. <sup>36</sup> Ngài hỏi rằng: Các người muốn ta làm chi cho? <sup>37</sup> Thưa rằng: Khi thầy được vinh hiển, xin cho chúng tôi một đũa ngồi bên hữu, một đũa bên tả. <sup>38</sup> Nhưng Đức Jê-sus phán rằng: Các người không biết điều mình xin. Các người có uống được chén ta uống, và chịu được phép báp-tem ta chịu chăng? <sup>39</sup> Thưa rằng: Được. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Các người sẽ uống chén ta uống, và sẽ chịu phép báp-tem ta chịu; <sup>40</sup> nhưng chỉ như ngồi bên hữu và bên tả ta thì không phải tự ta cho được: ấy là thuộc về người nào mà điều đó đã dành cho. <sup>41</sup> Mười sứ đồ kia nghe sự xin đó, thì giận Gia-cơ và Giăng. <sup>42</sup> Nhưng Đức

Chúa Jêsus gọi họ mà phán rằng: Các người biết những người được tôn làm đầu cai trị các dân ngoại, thì bắt dân phải phục mình, còn các quan lớn thì lấy quyền thế trị dân. <sup>43</sup> Song trong các người không như vậy; trái lại hễ ai muốn làm lớn trong các người, thì sẽ làm đầy tớ; <sup>44</sup> còn ai trong các người muốn làm đầu, thì sẽ làm tôi mọi mọi người. <sup>45</sup> Vì Con người đã đến không phải để người ta hầu việc mình, song để hầu việc người ta, và phó sự sống mình làm giá chuộc cho nhiều người. <sup>46</sup> Kế đó, Đức Chúa Jêsus và môn đồ đến thành Giê-ri-cô. Ngài và môn đồ cùng một đoàn dân đông đang từ đó lại đi, thì có một người ăn mày mù tên là Ba-ti-mê, con trai của Ti-mê, ngồi bên đường. <sup>47</sup> Vì đã nghe nói ấy là Đức Chúa Jêsus, người Na-xa-rét, người vùng la lên mà rằng: Hỡi Đức Chúa Jêsus, con vua Đa-vít, xin thương tôi cùng! <sup>48</sup> Có nhiều kẻ rầy người, biểu nín đi; song người lại kêu lớn hơn nữa rằng: Hỡi con vua Đa-vít, xin thương tôi cùng! <sup>49</sup> Đức Chúa Jêsus dừng lại, phán rằng: Hãy kêu người đến. Chúng kêu người mù đến, mà nói rằng: Hãy vững lòng, đứng dậy, Ngài gọi người. <sup>50</sup> Người mù bỏ áo ngoài, bước tới đến cùng Đức Chúa Jêsus. <sup>51</sup> Đức Chúa Jêsus bèn cất tiếng phán rằng: Người muốn ta làm chi cho người? Người mù thưa rằng: Lạy thầy, xin cho tôi được sáng mắt. <sup>52</sup> Đức Chúa Jêsus phán: Đi đi, đức tin người đã chữa lành người rồi. (10-53) Tức thì người mù được sáng mắt, và đi theo Đức Chúa Jêsus trên đường.



# 11

<sup>1</sup> Khi tới gần thành Giê-ru-sa-lem, bên làng Bê-pha-giê và làng Bê-tha-ni, ngang núi ô-li-ve, Đức Chúa Jê-sus sai hai môn đồ đi, <sup>2</sup> và phán rằng: Hãy đi đến làng ngay trước mặt các người; vừa khi vào đó, thấy một con lừa con đang buộc, chưa có ai cỡi; hãy mở nó ra, dắt về cho ta. <sup>3</sup> Hoặc có ai hỏi các người rằng: Vì sao làm điều đó? hãy đáp lại: Chúa cần dùng nó, tức thì họ sẽ cho dắt lừa về đây. <sup>4</sup> Hai người đi, thì thấy lừa con đang buộc ở ngoài trước cửa, chỗ đường quẹo, bèn mở ra. <sup>5</sup> Có mấy kẻ trong những người ở đó hỏi rằng: Các người mở lừa con đó làm chi? <sup>6</sup> Hai người trả lời theo Đức Chúa Jê-sus đã dặn; thì họ để cho đi. <sup>7</sup> Hai người dắt lừa con về cho Đức Chúa Jê-sus, lấy áo mình trải trên nó; rồi Ngài cỡi lên. <sup>8</sup> Nhiều người trải áo mình trên đường; lại có kẻ rải nhánh cây chặt trong đồng ruộng. <sup>9</sup> Người đi trước kẻ theo sau đều la lên rằng: Hô-sa-na! Đáng khen ngợi cho Đấng nhân danh Chúa mà đến! <sup>10</sup> Phước cho nước đến, là nước vua Đa-vít, tổ phụ chúng ta! Hô-sa-na ở trên nơi rất cao! <sup>11</sup> Đức Chúa Jê-sus vào thành Giê-ru-sa-lem, đến nơi đền thờ; đoạn, liếc mắt xem mọi sự chung quanh, thì trời đã tối, Ngài bèn ra, đặng đi tới làng Bê-tha-ni với mười hai sứ đồ. <sup>12</sup> Sáng ngày, khi đã lìa làng Bê-tha-ni rồi, thì Ngài đói. <sup>13</sup> Vừa thấy đàn ông xa một cây vả có lá, Ngài đến đó xem hoặc có chi chăng; song, tới gần rồi, chỉ thấy có lá mà thôi, vì bấy giờ không phải mùa vả. <sup>14</sup> Ngài bèn cất tiếng phán

cùng cây vả rằng: Chẳng hề có ai ăn trái của mày nữa! Các môn đồ đều nghe lời ấy. <sup>15</sup> Đoạn, đến thành Giê-ru-sa-lem; Đức Chúa Jê-sus vào đền thờ, đuổi những kẻ buôn bán ở đó, lại lật đổ bàn những người đổi bạc, và ghé những kẻ bán bò câu. <sup>16</sup> Ngài cấm không cho ai được đem đồ gì đi ngang qua đền thờ. <sup>17</sup> Rồi Ngài dạy dỗ chúng mà rằng: há chẳng có lời chép: Nhà ta sẽ gọi là nhà cầu nguyện của muôn dân hay sao? Nhưng các người đã làm thành cái hang trộm cướp. <sup>18</sup> Các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo nghe mấy lời, bèn kiếm cách diệt Ngài; vì họ sợ Ngài, tại cả đoàn dân cảm động sự dạy dỗ của Ngài lắm. <sup>19</sup> Đến chiều, Ngài và môn đồ ra khỏi thành. <sup>20</sup> Sáng hôm sau, khi đi ngang qua, thấy cây vả đã khô cho tới rễ; <sup>21</sup> bấy giờ Phi-e-rơ nhớ lại chuyện đã qua, thưa cùng Ngài rằng: Thầy, coi kìa! Cây vả thầy đã rửa nay khô đi rồi. <sup>22</sup> Đức Chúa Jê-sus cất tiếng phán rằng: Hãy có đức tin đến Đức Chúa Trời. <sup>23</sup> Quả thật, ta nói cùng các người, ai sẽ biểu hòn núi này rằng: Phải cất mình lên, và quăng xuống biển, nếu người chẳng nghi ngại trong lòng, nhưng tin chắc lời mình nói sẽ ứng nghiệm, thì điều đó sẽ thành cho. <sup>24</sup> Bởi vậy ta nói cùng các người: Mọi điều các người xin trong lúc cầu nguyện, hãy tin đã được, tất điều đó sẽ ban cho các người. <sup>25</sup> Khi các người đứng cầu nguyện, nếu có sự gì bất bình cùng ai, thì hãy tha thứ, để Cha các người ở trên trời cũng tha lỗi cho các người. <sup>26</sup> Song nếu

không tha lỗi cho người ta, thì Cha các người ở trên trời cũng sẽ không tha lỗi cho các người. <sup>27</sup> Chúa và môn đồ trở lại thành Giê-ru-sa-lem. Ngài đang đi dạo trong đền thờ, thì các thầy tế lễ cả, các thầy thông giáo, và các trưởng lão tới gần Ngài, <sup>28</sup> mà hỏi rằng: Thầy lấy quyền phép nào làm những điều này, hoặc ai đã cho thầy quyền phép làm những điều ấy? <sup>29</sup> Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta cũng hỏi các người một câu; hãy trả lời cho ta, thì ta sẽ nói cho các người biết ta làm những điều đó bởi quyền phép nào. <sup>30</sup> Phép báp-tem của Giăng đến bởi trên trời hay là bởi người ta? Hãy trả lời cho ta đi. <sup>31</sup> Vả, họ bàn với nhau như vầy: Nếu chúng ta nói: Bởi trên trời, thì người sẽ nói rằng: Vậy, sao các người không tin lời Giăng? <sup>32</sup> Bằng chúng ta nói trái lại: Bởi người ta? Họ sợ dân chúng, vì ai nấy đều tin Giăng thật là Đấng tiên tri. <sup>33</sup> Nên họ thưa lại cùng Đức Chúa Jêsus rằng: Chúng tôi không biết. Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng họ rằng: Ta cũng không nói cho các người biết ta nhờ quyền phép nào mà làm những điều này.

## 12

<sup>1</sup> Đức Chúa Jêsus khởi phán thí dụ cùng họ rằng: Một người kia trồng vườn nho, rào chung quanh, ở trong đào một cái hầm ép rượu, và dựng một cái tháp; đoạn cho mấy người làm nghề trồng nho thuê, mà lìa bốn xứ. <sup>2</sup> Tới mùa, chủ vườn sai một đầy tớ đến cùng bọn trồng nho, đặt thâu lấy phần hoa lợi vườn nho nơi

tay họ. <sup>3</sup> Nhưng họ bắt đầy tớ mà đánh rồi đuổi về tay không. <sup>4</sup> Người lại sai một đầy tớ khác đến; nhưng họ đánh đầu nó và chưỡi rửa nữa. <sup>5</sup> Người còn sai đũa khác đến, thì họ giết đi; lại sai nhiều đũa khác nữa, đũa thì bị họ đánh, đũa thì bị họ giết. <sup>6</sup> Chủ vườn còn đũa con trai một rất yêu dấu, bèn sai đi lần cuối cùng mà nói rằng: Chúng nó sẽ kính vì con ta! <sup>7</sup> Nhưng bọn trồng nho đó bàn với nhau rằng: Thằng này là con kế tự; hè, ta hãy giết nó, thì phần gia tài nó sẽ về chúng ta. <sup>8</sup> Họ bắt con trai ấy giết đi, ném ra ngoài vườn nho. <sup>9</sup> Vậy thì chủ vườn nho sẽ làm thế nào? Người sẽ đến giết bọn trồng nho đó, rồi lấy vườn nho lại mà cho người khác. <sup>10</sup> Các người há chưa đọc lời Kinh Thánh này: Hòn đá bị thợ xây nhà bỏ ra, đã trở nên đá góc nhà; <sup>11</sup> Ấy là công việc của Chúa, và là việc rất lạ trước mắt chúng ta, hay sao? <sup>12</sup> Những người đó bèn tìm cách bắt Ngài, vì biết rõ rằng Ngài phán thí dụ ấy chỉ về mình; song sợ dân chúng, nên bỏ Ngài mà đi. <sup>13</sup> Kế đó, họ sai mấy người thuộc về phe Pha-ri-si và đảng Hê-rốt đến, để bắt lỗi Ngài trong lời nói. <sup>14</sup> Vậy, mấy người ấy đến, thưa Ngài rằng: Lạy thầy, chúng tôi biết thầy là người thật, không lo sợ gì ai; vì thầy không xem bề ngoài người ta, nhưng dạy đạo Đức Chúa Trời theo mọi lẽ thật. Có nên nộp thuế cho Sê-sa hay không? Chúng tôi phải nộp hay là không nộp? <sup>15</sup> Nhưng Ngài biết sự giả hình của họ thì phán rằng: Các người thử ta làm chi? Hãy đem cho ta xem một đồng đơ-ni-ê. <sup>16</sup> Họ đem cho Ngài

một đồng, Ngài bèn phán rằng: Hình và hiệu này của ai? Họ trả lời rằng: Của Sê-sa. <sup>17</sup> Đức Chúa Jêsus phán rằng: Vật chi của Sê-sa hãy trả lại cho Sê-sa, còn vật chi của Đức Chúa Trời hãy trả lại cho Đức Chúa Trời. Họ đều lấy làm lạ về Ngài. <sup>18</sup> Các người Sa-đu-sê, là những kẻ vẫn nói rằng không có sự sống lại, đến gần mà hỏi Ngài rằng: <sup>19</sup> Thưa thầy, Môi-se đã ban cho chúng tôi luật này: Nếu một người kia có anh em qua đời, để vợ lại, không con, thì người kia phải lấy vợ góa đó để nối dòng dõi cho anh em mình. <sup>20</sup> Vả, có bảy anh em. Người thứ nhất cưới vợ, rồi chết, không có con. <sup>21</sup> Người thứ hai lấy vợ góa ấy, sau chết, cũng không có con; rồi đến người thứ ba cũng vậy. <sup>22</sup> Trong bảy người, chẳng ai để con lại. Sau hết, người đàn bà cũng chết. <sup>23</sup> Lúc sống lại, đàn bà đó là vợ ai trong bảy anh em? vì hết thấy đều đã lấy người làm vợ. <sup>24</sup> Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Há chẳng phải các người lầm, vì không biết Kinh Thánh, cũng không hiểu quyền phép Đức Chúa Trời sao? <sup>25</sup> Vì đến lúc người ta từ kẻ chết sống lại, thì chẳng cưới vợ, chẳng lấy chồng; nhưng các người sống lại đó ở như thiên sứ trên trời vậy. <sup>26</sup> Còn về những người chết được sống lại, thì trong sách Môi-se có chép lời Đức Chúa Trời phán cùng người trong bụi gai rằng: Ta là Đức Chúa Trời của Aùp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, Đức Chúa Trời của Gia-cốp, các người há chưa đọc đến sao? <sup>27</sup> Ngài chẳng phải là Đức Chúa Trời của kẻ chết, mà là của kẻ sống! Thật các người lầm to. <sup>28</sup> Bây giờ, có

một thầy thông giáo nghe Chúa và người Sa-đu-sê biện luận với nhau, biết Đức Chúa Jêsus đã khéo đáp, bèn đến gần hỏi Ngài rằng: Trong các điều răn, điều nào là đầu hết? <sup>29</sup> Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Đây là điều đầu nhất: Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nghe, Chúa, Đức Chúa Trời chúng ta, là Chúa có một. <sup>30</sup> Người phải hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn, hết sức mà kính mến Chúa là Đức Chúa Trời người. <sup>31</sup> Đây là điều thứ hai: Người phải yêu kẻ lân cận như mình. Chẳng có điều răn nào lớn hơn hai điều đó. <sup>32</sup> Thầy thông giáo trả lời rằng: Thừa thầy, thầy nói phải, hiệp lý lắm, thật Đức Chúa Trời là có một, ngoài Ngài chẳng có Chúa nào khác nữa; <sup>33</sup> thật phải kính mến Chúa hết lòng, hết trí, hết sức và yêu kẻ lân cận như mình, ấy là hơn mọi của lễ thiêu cùng hết thảy các của lễ. <sup>34</sup> Đức Chúa Jêsus thấy người trả lời như người khôn, thì phán rằng: Người chẳng cách xa nước Đức Chúa Trời đâu. Rồi không ai dám hỏi Ngài nữa. <sup>35</sup> Đức Chúa Jêsus đang dạy dỗ trong đền thờ, bèn cất tiếng phán những lời này: Sao các thầy thông giáo nói Đấng Christ là con Đa-vít? <sup>36</sup> Chính Đa-vít đã cảm Đức Thánh Linh mà nói rằng: Chúa phán cùng Chúa tôi; Hãy ngồi bên hữu ta, Cho đến chừng nào ta để kẻ thù nghịch người làm bệ dưới chân người. <sup>37</sup> Vì chính Đa-vít xưng Ngài bằng Chúa, thì lẽ nào Ngài là con vua ấy? Đoàn dân đông vui lòng mà nghe Ngài. <sup>38</sup> Trong lúc dạy dỗ, Ngài lại phán rằng: Hãy giữ mình về các thầy thông giáo, là kẻ ưa mặc áo dài đi chơi, thích người ta chào

mình giữa chợ <sup>39</sup> muốn ngôi cao nhất trong các nhà hội cùng trong các đám tiệc, <sup>40</sup> nuốt các nhà đàn bà góa, mà làm bộ đọc lời cầu nguyện dài. Họ sẽ bị phạt càng nặng hơn nữa. <sup>41</sup> Đức Chúa Jê-sus ngồi đối ngang cái rương đựng tiền dâng, coi dân chúng bỏ tiền vào thế nào. <sup>42</sup> Có lắm người giàu bỏ nhiều tiền; cũng có một mụ góa nghèo kia đến bỏ hai đồng tiền ăn một phần tư xu. <sup>43</sup> Ngài bèn kêu môn đồ mà phán rằng: Quả thật, ta nói cùng các ngươi, mụ góa nghèo này đã bỏ tiền vào rương nhiều hơn hết cả những người đã bỏ vào. <sup>44</sup> Vì mọi kẻ khác lấy của dư mình bỏ vào, còn mụ này nghèo cực lắm, đã bỏ hết của mình có, là hết của có để nuôi mình.

## 13

<sup>1</sup> Đức Chúa Jê-sus vừa ra khỏi đền thờ, có một người môn đồ thưa cùng Ngài rằng: Thưa thầy, hãy xem đá và các nhà này là dường nào! <sup>2</sup> Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Ngươi thấy các nhà lớn này ư? Rồi ra sẽ không còn một hòn đá sót lại trên một hòn khác nữa; cả cả đều đổ xuống. <sup>3</sup> Ngài đang ngồi trên núi ô-li-ve, đối ngang đền thờ, thì Phi-e-rơ, Gia-cơ, Giăng và Anh-rê hỏi riêng Ngài rằng: <sup>4</sup> Xin thầy nói cho chúng tôi biết lúc nào các điều đó xảy đến, và có điềm chi cho người ta biết các sự đó sẽ hoàn thành? <sup>5</sup> Đức Chúa Jê-sus khởi phán rằng: Hãy giữ mình kẻo có ai lừa dối các ngươi chẳng. <sup>6</sup> Có nhiều kẻ sẽ lấy danh ta mà đến, xưng rằng: Chính ta là Đấng Christ! Họ sẽ dỗ dành nhiều người. <sup>7</sup> Khi

các người nghe nói về giặc và nghe tiếng đồn về giặc, thì đừng bối rối: những sự ấy phải xảy đến; nhưng chưa là cuối cùng. <sup>8</sup> Vì dân này sẽ dấy lên nghịch cùng dân khác, nước nọ nghịch cùng nước kia; cũng sẽ có động đất nhiều nơi, và đói kém. Đó chỉ là đầu sự khốn khổ mà thôi. <sup>9</sup> Còn các người, phải giữ mình; họ sẽ nộp các người trước tòa án; các người sẽ bị đánh trong các nhà hội, và vì có ta, sẽ đứng trước mặt các quan tổng đốc và các vua, để làm chứng trước mặt họ. <sup>10</sup> Nhưng trước hết Tin Lành phải được giảng ra cho khắp muôn dân đã. <sup>11</sup> Vả, khi họ điệu các người đi nộp, chớ có ngại trước về điều mình sẽ nói, nhưng đến giờ đó, hãy nói theo lời sẽ ban cho; vì ấy không phải các người nói, bèn là Đức Thánh Linh vậy. <sup>12</sup> Bấy giờ, anh sẽ nộp em cho phải chết, cha sẽ nộp con; con cái sẽ dấy lên nghịch cùng cha mẹ mình mà làm cho phải chết. <sup>13</sup> Các người sẽ bị mọi người ghen ghét vì danh ta; song ai cứ bền lòng đến cuối cùng, người ấy sẽ được cứu. <sup>14</sup> Khi các người sẽ xem thấy sự tàn nát góm ghiếc lập ra nơi không nên lập (ai đọc phải để ý), bấy giờ những kẻ ở trong xứ Giu-đê hãy trốn lên núi; <sup>15</sup> ai ở trên mái nhà chớ xuống, và chớ vào trong nhà mà chuyên bắt lộn vật gì; <sup>16</sup> ai ở ngoài đồng chớ trở về lấy áo xống mình. <sup>17</sup> Trong những ngày đó, khốn cho đàn bà có thai cùng đàn bà cho con bú! <sup>18</sup> Hãy cầu nguyện cho điều đó chớ xảy ra lúc mùa đông. <sup>19</sup> Vì trong những ngày ấy có tai nạn, đến nỗi từ ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất cho đến bây



giờ chưa hề có như vậy, và về sau cũng sẽ chẳng hề có nữa. <sup>20</sup> Nếu Chúa chẳng giảm bớt các ngày ấy, thì không có sanh vật nào được cứu; song vì có những kẻ Ngài đã chọn, nên Ngài đã giảm bớt các ngày ấy. <sup>21</sup> Khi ấy, dầu có ai bảo các người rằng: Kia, Đấng Christ ở đây, hay là Ngài ở đó, thì chớ tin. <sup>22</sup> Những christ giả, tiên tri giả sẽ nổi lên, làm những dấu lạ phép lạ, nếu có thể được thì họ cũng dễ dành chính những người được chọn. <sup>23</sup> Hãy giữ lấy, ta đã nói trước cho các người cả. <sup>24</sup> Trong những ngày ấy, sau k<sup>o</sup> tai nạn, mặt trời sẽ tối tăm, mặt trăng chẳng chiếu sáng nữa, <sup>25</sup> các ngôi sao sẽ tự trên trời rớt xuống, và thế lực các tầng trời sẽ rúng động. <sup>26</sup> Bấy giờ người ta sẽ thấy Con người lấy đại quyền đại vinh ngự đến trên đám mây; <sup>27</sup> Ngài sẽ sai các thiên sứ đặt nhóm những kẻ được chọn ở bốn phương, từ đầu cùng đất cho đến đầu cùng trời. <sup>28</sup> Hãy nghe lời thí dụ về cây vả. Vừa khi nhánh nó trở nên non và nứt lộc, thì biết mùa hạ gần tới. <sup>29</sup> Cũng một lẽ ấy, khi các người thấy các điều đó xảy đến, hãy biết Con người đã tới gần, ở nơi cửa. <sup>30</sup> Quả thật, ta nói cùng các người, dòng dõi này chẳng qua trước khi mọi sự kia xảy tới. <sup>31</sup> Trời đất sẽ qua đi, song lời ta không bao giờ qua đâu. <sup>32</sup> về ngày và giờ đó, chẳng ai biết chi hết, các thiên sứ trên trời, hay là Con cũng chẳng biết nữa; song chỉ Cha mà thôi. <sup>33</sup> Hãy giữ mình, tỉnh thức; vì các người chẳng biết k<sup>o</sup> đó đến khi nào. <sup>34</sup> Ấy cũng như một người kia đi đường xa, bỏ nhà, giao cho đầy tớ mỗi đứa

cai quản một việc, và cũng biểu đũa canh cửa thức canh. <sup>35</sup> Vậy, các người hãy thức canh, vì không biết chủ nhà về lúc nào, hoặc chiều tối, nửa đêm, lúc gà gáy, hay là sớm mai, <sup>36</sup> e cho người về thình lình, gặp các người ngủ chãng. <sup>37</sup> Điều mà ta nói cùng các người, ta cũng nói cho mọi người: Hãy tỉnh thức!

## 14

<sup>1</sup> Hai ngày trước lễ Vượt Qua và lễ ăn bánh không men, các thầy tế lễ cả cùng các thầy thông giáo tìm mưu đặng bắt Đức Chúa Jêsus và giết đi. <sup>2</sup> Vì họ nói rằng: Chẳng nên làm việc này trong ngày lễ, sợ sanh sự xôn xao trong dân chúng. <sup>3</sup> Đức Chúa Jêsus ở tại làng Bê-tha-ni, trong nhà Si-môn là kẻ phung. Ngài đang ngồi bàn ăn, có một người đàn bà vào, đem một cái bình bằng ngọc, đựng đầy dầu cam tòng thật rất quý giá, đập bể ra mà đổ dầu thơm trên đầu Đức Chúa Jêsus. <sup>4</sup> Có vài người nổi giận nói cùng nhau rằng: Sao xài phí dầu thơm ấy như vậy? <sup>5</sup> Vì có thể bán dầu đó được hơn ba trăm đơ-ni-ê, mà bố thí cho kẻ khó khăn. Vậy, họ oán trách người. <sup>6</sup> Nhưng Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy để mặc người; sao các người làm rầy người mà chi? Người đã làm một việc tốt cho ta. <sup>7</sup> Vì các người hằng có kẻ khó khăn ở cùng mình, khi nào muốn làm phước cho họ cũng được; nhưng các người chẳng có ta ở luôn với đâu. <sup>8</sup> Người đã làm điều mình có thể làm được, đã xúc xác cho ta trước để chôn. <sup>9</sup> Quả thật, ta nói cùng

các người, trong khắp cả thế gian, hễ nơi nào Tin Lành này được giảng ra, việc người đã làm cũng sẽ được nhắc lại để nhớ đến người. <sup>10</sup> Bây giờ, Giu-đa ốch-ca-ri-ốt là một trong mười hai sứ đồ, đến nơi các thầy tế lễ cả, để nộp Đức Chúa Jêsus cho. <sup>11</sup> họ vui lòng mà nghe và hứa cho nó tiền bạc; rồi Giu-đa tìm dịp tiện để nộp Ngài. <sup>12</sup> Ngày thứ nhất về lễ ăn bánh không men, là ngày giết chiên con làm lễ Vượt Qua, các môn đồ thưa cùng Đức Chúa Jêsus rằng: Thầy muốn chúng tôi đi dọn cho thầy ăn lễ Vượt Qua tại đâu? <sup>13</sup> Ngài sai hai môn đồ đi, và dặn rằng: Hãy vào thành, sẽ gặp một người xách vò nước; cứ theo sau, <sup>14</sup> hễ người vào nhà nào, các người sẽ nói cùng chủ nhà ấy rằng: Thầy phán: Cái phòng ta sẽ dùng ăn lễ Vượt Qua với môn đồ ta ở đâu? <sup>15</sup> Chính kẻ đó sẽ chỉ cho các người một cái phòng lớn trên lầu có đồ đạc sẵn sàng, hãy dọn tại đó cho chúng ta. <sup>16</sup> Vậy, hai môn đồ đi ra mà vào thành, gặp mọi điều như lời Ngài đã phán, rồi dọn lễ Vượt Qua. <sup>17</sup> Buổi chiều, Ngài đến với mười hai sứ đồ. <sup>18</sup> Đang ngồi ăn, Đức Chúa Jêsus phán rằng: Quả thật, ta nói cùng các người, trong vòng các người có một kẻ ngồi ăn cùng ta, sẽ phản ta. <sup>19</sup> Các môn đồ bèn buồn rầu lắm, cứ lần lượt mà thưa cùng Ngài rằng: Có phải tôi chẳng? <sup>20</sup> Ngài đáp rằng: Aáy là một trong mười hai người, là người thò tay vào mâm cùng ta. <sup>21</sup> Vì Con người đi, y như lời đã chép về Ngài; song khốn cho kẻ phản Con người! Thà nó

chẳng sanh ra thì hơn. <sup>22</sup> Khi đang ăn, Đức Chúa Jê-sus lấy bánh, tạ ơn, đoạn bẻ ra trao cho các môn đồ, mà phán rằng: Hãy lấy, này là thân thể ta. <sup>23</sup> Ngài lại cầm chén, tạ ơn, rồi trao cho các môn đồ, và ai nấy đều uống. <sup>24</sup> Ngài phán rằng: Này là huyết ta, huyết của sự giao ước đổ ra cho nhiều người. <sup>25</sup> Quả thật, ta nói cùng các người, ta không uống trái nho này nữa, cho đến ngày ta sẽ uống trái nho mới trong nước Đức Chúa Trời. <sup>26</sup> Khi đã hát thơ thánh rồi, Chúa và môn đồ đi ra đặng lên núi ô-li-ve. <sup>27</sup> Đức Chúa Jê-sus phán cùng môn đồ rằng: Hết thầy các người sẽ gặp dịp vấp phạm; vì có chép rằng: Ta sẽ đánh kẻ chăn chiên, thì bầy chiên sẽ tan lạc. <sup>28</sup> Nhưng khi ta sống lại rồi, ta sẽ đi đến xứ Ga-li-lê trước các người. <sup>29</sup> Phi-e-rơ thưa rằng: Dầu mọi người vấp phạm vì có thầy, nhưng tôi chẳng hề làm vậy. <sup>30</sup> Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, ta nói cùng người, hôm nay, cũng trong đêm nay, trước khi gà gáy hai lượt, người sẽ chối ta ba lần. <sup>31</sup> Nhưng Phi-e-rơ lại thưa cách quả quyết hơn rằng: Dầu tôi phải chết cùng thầy, tôi cũng chẳng chối thầy đâu. Hết thầy các môn đồ khác cũng đều nói như vậy. <sup>32</sup> Kế đó, đi đến một nơi kia, gọi là Ghết-sê-ma-nê, Đức Chúa Jê-sus phán cùng môn đồ rằng: Các người hãy ngồi đây, đợi ta cầu nguyện. <sup>33</sup> Ngài bèn đem Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng đi, thì Ngài khởi sự kinh hãi và sầu não. <sup>34</sup> Ngài phán cùng ba người rằng: Linh-hồn ta buồn rầu lắm cho đến chết; các người hãy ở đây, và tỉnh thức. <sup>35</sup> Rồi Ngài đi một chỗ xa hơn, sắp

mình xuống đất mà cầu nguyện rằng: nếu có thể được, xin giờ này qua khỏi mình. <sup>36</sup> Ngài rằng: A-ba lạy Cha, mọi việc Cha làm được cả; xin Cha cất chén này khỏi con; nhưng không theo điều con muốn, mà theo điều Cha muốn. <sup>37</sup> Rồi Ngài trở lại, thấy ba người ngủ; bèn phán cùng Phi-e-rơ rằng: Si-môn, ngủ ư! Người không thức được một giờ sao? <sup>38</sup> Hãy tỉnh thức và cầu nguyện, để các người khỏi sa vào chước cám dỗ; tâm thần thì muốn lằm, mà xác thịt thì yếu đuối. <sup>39</sup> Ngài lại đi lần nữa, và cầu nguyện, y như lời trước. <sup>40</sup> Ngài trở lại, thấy môn đồ còn ngủ, vì con mắt đã đừ quá; và không biết trả lời cùng Ngài thế nào. <sup>41</sup> Ngài trở lại lần thứ ba, phán cùng môn đồ rằng: Bây giờ các người ngủ và nghỉ ngơi ư! thôi, giờ đã tới rồi; này, Con người hầu bị nộp trong tay kẻ có tội. <sup>42</sup> Hãy chớ dậy, đi hè; kia, đũa phán ta đã đến gần. <sup>43</sup> Ngài đang còn phán, tức thì Giu-đa, là một trong mười hai sứ đồ thoát đến với một toán đông cầm gươm và gậy, bởi các thầy tế lễ cả, các thầy thông giáo, và các trưởng lão phái đến. <sup>44</sup> Vả, đũa phán Ngài đã cho chúng dấu hiệu này: Hễ tôi hôn ai, ấy là người đó; hãy bắt lấy và điệu đi cho cẩn thận. <sup>45</sup> Vậy, khi Giu-đa đến rồi, liền lại gần Ngài mà nói rằng: Lạy thầy! Rồi nó hôn Ngài. <sup>46</sup> Chúng bèn tra tay bắt Đức Chúa Jê-sus. <sup>47</sup> Có một người trong những kẻ ở đó rút gươm ra, đánh một đũa dây tở của thầy cả thượng phẩm, chém đứt tai đi. <sup>48</sup> Đức Chúa Jê-sus cất tiếng phán cùng chúng rằng: Các người đem gươm và gậy

đến bắt ta như ta là kẻ trộm cướp. <sup>49</sup> Ta hằng ngày ở giữa các người, giảng dạy trong đền thờ, mà các người không bắt ta; nhưng điều ấy xảy đến, để lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. <sup>50</sup> Bấy giờ, mọi người đều bỏ Ngài và trốn đi cả. <sup>51</sup> Có một người trẻ tuổi kia theo Ngài, chỉ có cái khăn bằng gai trùm mình; chúng bắt người. <sup>52</sup> Nhưng người bỏ khăn lại, ở trường chạy trốn khỏi tay chúng. <sup>53</sup> Chúng điệu Đức Chúa Jêsus đến nơi thầy cả thượng phẩm, có hết thầy thầy tế lễ cả, trưởng lão, và thầy thông giáo nhóm họp tại đó. <sup>54</sup> Phi-e-rơ theo sau Ngài xa xa, cho đến nơi sân trong của thầy cả thượng phẩm; rồi ngồi với quân lính gân đồng lửa mà sưởi. <sup>55</sup> Vả, các thầy tế lễ cả, cùng cả tòa công luận đều tìm chứng gì để nghịch cùng Đức Chúa Jêsus đặng giết Ngài, song không kiếm được chi hết. <sup>56</sup> Vì có nhiều kẻ làm chứng đối nghịch cùng Ngài; nhưng lời họ khai chẳng hiệp nhau. <sup>57</sup> Bấy giờ có mấy người đứng lên làm chứng đối nghịch cùng Ngài rằng: <sup>58</sup> Chúng tôi có nghe người nói: Ta sẽ phá đền thờ này bởi tay người ta cất lên, khỏi ba ngày, ta sẽ cất một đền thờ khác không phải bởi tay người ta cất. <sup>59</sup> Song về điều này, lời chứng của họ cũng chẳng hiệp nhau nữa. <sup>60</sup> Khi ấy, thầy cả thượng phẩm đứng dậy giữa hội đồng, tra hỏi Đức Chúa Jêsus mà rằng: Người chẳng đối đáp chi hết về những điều các kẻ này cáo người sao? <sup>61</sup> Nhưng Đức Chúa Jêsus làm thinh, không trả lời chi hết. Thầy cả thượng phẩm lại hỏi: Aáy

chính người là Đấng Christ, Con Đức Chúa Trời đáng ngợi khen phải không? <sup>62</sup> Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta chính phải đó; các người sẽ thấy Con người ngồi bên hữu quyền phép Đức Chúa Trời, và ngự giữa đám mây trên trời mà đến. <sup>63</sup> Bấy giờ thầy cả thượng phẩm xé áo mình ra mà rằng: Chúng ta có cần kiểm chứng có khác nữa làm chi? <sup>64</sup> Các người có nghe lời lộng ngôn chẳng? Các người nghĩ thế nào: Ai nấy đều đoán Ngài đáng chết. <sup>65</sup> Có kẻ nhổ trên Ngài, đập mặt Ngài lại, đấm Ngài, và nói với Ngài rằng: Hãy nói tiên tri đi! Các lính canh lấy gậy đánh Ngài. <sup>66</sup> Phi-e-rơ đang ở dưới nơi sân, có một dây tó gái của thầy cả thượng phẩm đến, <sup>67</sup> thấy Phi-e-rơ đang sưởi, ngó người mà rằng: người trước cũng ở với Jêsus Na-xa-rét! <sup>68</sup> Nhưng người chối rằng: Ta không biết, ta không hiểu người nói chi. Đoạn, người bước ra tiền đường, thì gà gáy. <sup>69</sup> Dây tó gái đó thấy người, lại nói cùng những người ở đó rằng: Người này cũng là bọn đó. <sup>70</sup> Nhưng người lại chối một lần nữa. Khi một chập, những kẻ đứng đó nói cùng Phi-e-rơ rằng: Chắc thật, người cũng là bọn đó, vì người là người Ga-li-lê. <sup>71</sup> Người bèn rửa mà thề rằng: Ta chẳng hề quen biết với người mà các người nói đó! <sup>72</sup> Tức thì gà gáy lần thứ hai; Phi-e-rơ bèn nhớ lại lời Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: Trước khi gà gáy hai lượt, người sẽ chối ta ba lần. Người tưởng đến thì khóc.

# 15

<sup>1</sup> Vừa lúc ban mai, các thầy tế lễ cả bàn luận với các trưởng lão, các thầy thông giáo cùng cả tòa công luận; khi đã trói Đức Chúa Jê-sus rồi, thì giải nộp cho Phi-lát. <sup>2</sup> Phi-lát hỏi Ngài rằng: Aáy chính người là Vua dân Giu-đa phải không? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Thật như lời. <sup>3</sup> Các thầy tế lễ cả cáo Ngài nhiều điều. <sup>4</sup> Phi-lát lại tra gạn Ngài, mà rằng: Người chẳng đối đáp chi hết sao? Hãy coi họ cáo tội người biết bao nhiêu! <sup>5</sup> Nhưng Đức Chúa Jê-sus chẳng trả lời chi nữa, nên nổi Phi-lát lấy làm lạ. <sup>6</sup> Và, hễ đến ngày lễ Vượt Qua, quan vốn quen thói tha cho dân một tên tù, tùy theo dân xin. <sup>7</sup> Bấy giờ có một đứa tên là Ba-ra-ba bị tù với kẻ làm loạn, vì trong khi nổi loạn, chúng nó phạm tội giết người. <sup>8</sup> Đoàn dân đã lên, bèn xin Phi-lát làm cho mình theo như lệ thường. <sup>9</sup> Phi-lát trả lời rằng: Các người muốn ta tha Vua dân Giu-đa cho chẳng? <sup>10</sup> Vì người biết rõ các thầy tế lễ cả đã nộp Ngài bởi lòng ghen ghét. <sup>11</sup> Nhưng các thầy tế lễ cả xui dân xin người tha tên Ba-ra-ba cho mình thì hơn. <sup>12</sup> Phi-lát lại cất tiếng hỏi rằng: Vậy thì các người muốn ta dùng cách nào xử người mà các người gọi là Vua dân Giu-đa? <sup>13</sup> Chúng lại kêu lên rằng: Hãy đóng đinh nó vào thập tự giá! <sup>14</sup> Phi-lát nói cùng chúng rằng: Song người này đã làm điều ác gì? Chúng lại kêu lớn tiếng hơn rằng: Hãy đóng đinh nó vào thập tự giá! <sup>15</sup> Phi-lát muốn cho đẹp lòng dân, bèn tha tên Ba-ra-ba; và sai đánh đòn Đức Chúa Jê-sus, rồi giao



Ngài cho chúng đem đóng đinh trên cây thập tự. <sup>16</sup> Lính điệu Đức Chúa Jê-sus vào sân trong, tức là trong chỗ trường án; và nhóm cả cơ binh lại đó. <sup>17</sup> Họ choàng cho Ngài một cái áo điều, và đội trên đầu Ngài một cái mũ bằng gai họ đã đương, <sup>18</sup> rồi chào Ngài rằng: Kính lạy Vua dân Giu-đa! <sup>19</sup> Lại lấy cây sậy đánh đầu Ngài, nhổ trên Ngài, và quì xuống trước mặt Ngài mà lạy. <sup>20</sup> Khi họ đã nhạo cười Ngài như vậy rồi, thì cởi áo điều ra, mặc áo của Ngài lại cho Ngài, và đem ra để đóng đinh trên cây thập tự. <sup>21</sup> Có một tên Si-môn kia, người thành Sy-ren, là cha A-léc-xan-đơ và Ru-phu, ở ngoài ruộng về, đi ngang qua đó; họ bắt phải vác cây thập tự. <sup>22</sup> Họ đem Đức Chúa Jê-sus đến nơi kia, gọi là Gô-gô-tha, nghĩa là chỗ Sọ. <sup>23</sup> Họ cho Ngài uống rượu hòa với một dược; song Ngài không uống. <sup>24</sup> Khi đóng đinh Ngài trên cây thập tự rồi, họ chia áo xống Ngài cho nhau, bắt thăm để biết ai được gì. <sup>25</sup> Lúc đóng đinh Ngài, là giờ thứ ba. <sup>26</sup> Aùn Ngài có ghi vào cái bảng rằng: Vua dân Giu-đa. <sup>27</sup> Cũng có hai đũa ăn cướp bị đóng đinh với Ngài, một đũa tại cây thập tự bên hữu Ngài, một đũa tại cây thập tự bên tả. <sup>28</sup> Như vậy được ứng nghiệm lời Kinh Thánh rằng: Ngài đã bị kể vào hàng kẻ dữ. <sup>29</sup> Những kẻ đi ngang qua đó chế báng Ngài, lắc đầu mà nói rằng: Ê! người là kẻ phá đền thờ, và cất lại trong ba ngày, <sup>30</sup> hãy cứu lấy mình, xuống khỏi cây thập tự đi! <sup>31</sup> Các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo cũng nói với nhau như vậy, mà nhạo cười Ngài rằng: Hắn đã cứu kẻ khác;

mà cứu mình không được! <sup>32</sup> Hỡi Đấng Christ, Vua dân Y-sơ-ra-ên, bây giờ hãy xuống khỏi cây thập tự, để cho chúng ta thấy và tin! Hai đứa bị đóng đinh cùng Ngài cũng nhiech móc Ngài nữa. <sup>33</sup> Đến giờ thứ sáu, khắp đất đều tối tám mù mịt cho tới giờ thứ chín. <sup>34</sup> Đến giờ thứ chín, Đức Chúa Jêsus kêu lớn tiếng rằng: Ê-lô-i, Ê-lô-i, lam-ma-sa-bách-ta-ni? nghĩa là: Đức Chúa Trời tôi ơi, Đức Chúa Trời tôi ơi, sao Ngài lìa bỏ tôi? <sup>35</sup> Có mấy người đứng đó nghe vậy, thì nói rằng: Coi kìa, hấn kêu Ê-li. <sup>36</sup> Có một người trong bọn họ chạy lấy bông đá thấm đầy giấm, để trên đầu cây sậy, đưa cho Ngài uống, mà nói rằng: Hãy để, chúng ta coi thử Ê-li có đến đem hấn xuống chẳng! <sup>37</sup> Nhưng Đức Chúa Jêsus kêu một tiếng lớn, rồi trút linh hồn. <sup>38</sup> Màn trong đền thờ xé ra làm đôi từ trên chí dưới. <sup>39</sup> Thầy đội đứng đối ngang Ngài, thấy Ngài trút linh hồn như vậy, thì nói rằng: Người này quả thật là Con Đức Chúa Trời. <sup>40</sup> Lại có những đàn bà đứng xa xa mà xem. Trong số ấy có Ma-ri, Ma-đơ-len, Ma-ri là mẹ Gia-cơ nhỏ, và Giô-sê, cùng Sa-lô-mê, <sup>41</sup> là ba người đã theo hầu việc Ngài khi Ngài ở xứ Ga-li-lê; cũng có nhiều đàn bà khác nữa, là những người đã theo Ngài lên thành Giê-ru-sa-lem. <sup>42</sup> Bây giờ là ngày sắm sửa, nghĩa là hôm trước ngày Sa-bát; khi đã chiều tối, <sup>43</sup> có một người tên là Giô-sép, ý thành A-ri-ma-thê, là nghị viên tòa công luận có danh vọng, cũng trông đợi nước Đức Chúa Trời. Người bạo gan đến Phi-lát mà xin xác Đức Chúa Jêsus. <sup>44</sup> Phi-lát lấy làm lạ về Ngài chết

mau như vậy, bèn đòi thầy đội đến mà hỏi thử Ngài chết đã lâu chưa. <sup>45</sup> Vừa nghe tin thầy đội trình, thì giao xác cho Giô-sép. <sup>46</sup> Người đã mua vải liệm, cắt xác Đức Chúa Jêsus xuống khỏi cây thập tự, dùng vải liệm vấn lấy Ngài, rồi để xác trong huyết đã đục trong hòn đá lớn, đoạn, lăn một hòn đá chặn cửa huyết lại. <sup>47</sup> Vả, Ma-ri Ma-đơ-len cùng Ma-ri mẹ Giô-sê, đều thấy chỗ táng Ngài.

## 16

<sup>1</sup> Ngày Sa-bát qua rồi, Ma-ri Ma-đơ-len, Ma-ri mẹ Gia-cơ, cùng Sa-lô-mê mua thuốc thơm đựng đi xức xác Đức Chúa Jêsus. <sup>2</sup> Ngày thứ nhất trong tuần lễ, sáng sớm, mặt trời mới mọc, ba người đến nơi mộ, <sup>3</sup> nói cùng nhau rằng: Ai sẽ lăn hòn đá lấp cửa mộ ra cho chúng ta? <sup>4</sup> Khi ngó xem, thấy hòn đá đã lăn ra rồi; vả, hòn đá lớn lắm. <sup>5</sup> Đoạn, họ vào nơi mộ, thấy một người trẻ tuổi ngồi bên hữu, mặc áo dài trắng, thì thất kinh. <sup>6</sup> Song người nói cùng họ rằng: Đừng sợ chi, các người tìm Đức Chúa Jêsus Na-xa-rét, là Đấng đã chịu đóng đinh; Ngài sống lại rồi, chẳng còn ở đây; hãy xem nơi đã táng xác Ngài. <sup>7</sup> Nhưng hãy đi nói cho các môn đồ Ngài và cho Phi-e-rơ rằng: Ngài đi đến xứ Ga-li-lê trước các người; các người sẽ thấy Ngài tại đó, như Ngài đã phán cùng các người vậy. <sup>8</sup> Các bà ấy ra khỏi mộ, trốn đi, vì run sợ sững sốt; chẳng dám nói cùng ai hết, bởi kinh khiếp lắm. <sup>9</sup> Vả, Đức Chúa Jêsus đã sống lại buổi sớm mai ngày thứ nhất

trong tuần lễ, thì trước hết hiện ra cho Ma-ri Ma-đơ-len, là người mà Ngài đã trừ cho khỏi bảy quỷ dữ. <sup>10</sup> Người đi đem tin cho những kẻ theo Ngài khi trước, và nay đang tang chế khóc lóc. <sup>11</sup> Nhưng các người ấy vừa nghe nói Ngài sống, và người từng thấy Ngài, thì không tin. <sup>12</sup> Kế đó, Đức Chúa Jêsus lấy hình khác hiện ra cho hai người trong bọn môn đồ đang đi đường về nhà quê. <sup>13</sup> Hai người này đi báo tin cho các môn đồ khác, nhưng ai nấy cũng không tin. <sup>14</sup> Sau nữa, Ngài hiện ra cho mười một sứ đồ đang khi ngồi ăn, mà quở trách về sự không tin và lòng cứng cổ, vì chẳng tin những kẻ từng thấy Ngài đã sống lại. <sup>15</sup> Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. <sup>16</sup> Ai tin và chịu phép báp-tem, sẽ được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. <sup>17</sup> Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ này: lấy danh ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; <sup>18</sup> bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành. <sup>19</sup> Đức Chúa Jêsus phán như vậy rồi, thì được đem lên trời, ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. <sup>20</sup> Về phần các môn đồ, thì đi ra giảng đạo khắp mọi nơi, Chúa cùng làm với môn đồ, và lấy các phép lạ cặp theo lời giảng mà làm cho v????

**Kinh Thánh**  
**The Holy Bible in the Vietnamese language (1923)**

Public Domain

Language: Tiếng Việt (Vietnamese)

Translation by: William Cadman (1883-1948)

Contributor: Christian and Missionary Alliance

This free Bible is provided to you courtesy of eBible.org.

NT first published 1923, OT first published 1925. The New Testament permanently and irrevocably entered the Public Domain on January 1, 2019 due to copyright expiration. The Old Testament entered the Public Domain on January 1, 2021. It was probably already in the Public Domain due to failure to comply with formalities earlier.

2022-06-09

---

PDF generated using Haiola and XeLaTeX on 11 Nov 2022 from source files dated 10 Jun 2022

b0911a70-1760-5840-8eb8-b0fba74ed77e